

# TOTO

## TOTO ASIA OCEANIA PTE. LTD.

10, Eunos Road 8, #12-07, Singapore Post Centre. Singapore 408600.  
Phone : +65-6744-6955 Fax : +65-6841-0819 <http://asia.toto.com/>

## TOTO ASIA OCEANIA PTE. LTD.

Middle East Branch LOB19-1701-1702, Jebel Ali Free Zone, P.O. box 261804, Dubai U.A.E.  
Phone : +971-4-886-5983 Fax : +971-4-886-5986 <http://asia.toto.com/>

## TOTO ASIA OCEANIA PTE. LTD.

Manila Representative Office. Unit 1010, 10th Floor Rufino Building, Ayala Avenue cor.V.A.  
Rufina Street, Makati City, 1226 Philippines.  
Phone : +63-2-887-6643 Fax : +63-2-887-4084 <http://asia.toto.com/>

## Yangon Branch

#303, Prime Hill Business Square, No.60, Shwe Dagon Pagoda Road,  
Dagon Township, Yangon, Myanmar  
Phone : +95-1-382710, +95-1-382720 Fax : +95-1-382638

## TOTO (THAILAND) LTD. Spare Part and After Service Center

77 Moo 5 HSIL Industrial Zone T.Nong -Plamor A.Nong-Khae Saraburi 18140 Thailand  
Phone : +66-92-246-5880, +66-92-246-6612, +66-36-382-760  
Fax : +66-2-650-9923 <http://th.toto.com/en/index.php>

## TOTO INDIA INDUSTRIES PVT. LTD

101, Kamla Executive Park, Opp. Vazir Glass Works,  
Off. Andheri Kurla Road, Andheri (East), Mumbai 400 059, India.  
Phone : +91-22-4022-3717 / 3718 Fax : +91-22-4022-3719 <http://asia.toto.com/>

## TOTO VIETNAM Co., Ltd.

R. 810, Daeha Business Centre, 360 Kim Ma St., Ba Dinh Dist., Ha Noi City  
Phone : +84-4-37714354 Fax : +84-4-37714355 <http://toto.com.vn/>

●Bạn nên ghi lại các thông tin sau nhằm giúp dịch vụ được thực hiện nhanh chóng.

Ngày mua :	Tên cửa hàng :
Ngày : ngày tháng năm	SĐT: (     )

2020.6.10  
D07776

# TOTO

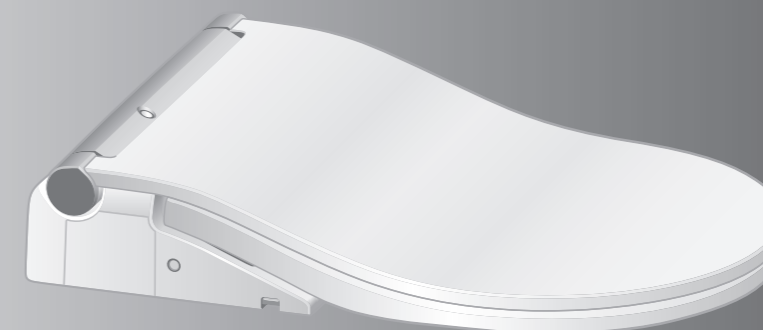
## WASHLET

Hướng dẫn sử dụng

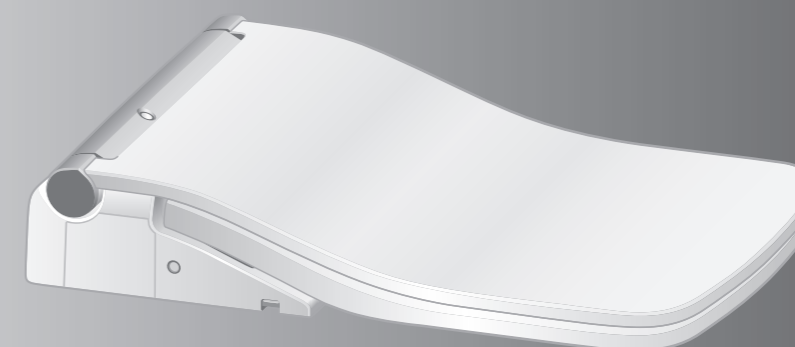


## washlét

TCF802\*\*\*  
TCF801\*\*\*



TCF804\*\*\*  
TCF803\*\*\*



- Xin cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm này.  
Vui lòng đọc kỹ các thông tin đính kèm để đảm bảo sử dụng sản phẩm an toàn.
- Hãy đảm bảo đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng sản phẩm và lưu tại một nơi an toàn để tham khảo về sau.

# Các chức năng theo từng sản phẩm

Kiểm tra mã sản phẩm của bạn và tích vào mục này nếu cần



Chức năng		Tên sản phẩm (Mẫu)		Trang tham khảo		
		Số linh kiện	Dòng sản phẩm			
Chức năng cơ bản	Vệ sinh	Vệ sinh phía sau			14, 15	
		Rửa nhẹ phía sau	●	●		
		Vệ sinh phía trước				
	Thay đổi phương pháp vệ sinh	Điều chỉnh vị trí vòi rửa				
		Điều chỉnh áp lực nước				
		Vệ sinh theo dao động	●	●		
		Vệ sinh theo xung nhịp				
	Thiết lập cá nhân	Thiết lập cá nhân				
		Sấy khô	Sấy khô bằng khí ấm	●		●
		Thay đổi nhiệt độ	Điều chỉnh nhiệt độ	●		●
Chức năng diệt khuẩn	Khử mùi	Khử mùi	●	●	18, 19	
	Vệ sinh với "ewater+"	Rửa vòi tự động	●	●		
		Tự động rửa lòng bồn cầu	●	●		
Chức năng tiện dụng	Xả	Điều khiển xả	●	—	14	
		Xả tự động			20, 21	
	Đóng/Mở	Mở và đóng nắp bồn cầu bằng điều khiển từ xa	●	●	14	
		Tự động mở / đóng			20, 21	
	Thắp sáng	Ánh sáng nhẹ	●	●		
	Làm ấm bộ ngồi bồn cầu	Bộ ngồi được sưởi ấm	●	●	—	
	Tiết kiệm điện bằng cách hạ nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu	Tự động tiết kiệm điện				
Tự động tiết kiệm điện+		●	●	24, 25		
Hẹn giờ tiết kiệm điện						
Bảo trì	Phản thân chính có thể tháo rời một cách đơn giản	Nắp bồn cầu có thể tháo rời	●	●	32, 33	
					34	
		Vệ sinh vòi			30	

# Giữ sạch sẽ Bồn cầu diệt khuẩn



Chức năng tự làm sạch hoạt động tự động.  
(Xem trang 18,19 để biết thêm chi tiết.)

	Khi đến gần	Khi ngồi	Khi đứng
Khử mùi lạ bên trong lòng bồn cầu		Khử mùi	Tự động khử mùi
Vệ sinh lòng bồn cầu bằng "ewater+"	Tự động rửa lòng bồn cầu		Tự động rửa lòng bồn cầu
Vệ sinh vòi rửa bằng "ewater+"			Rửa vòi tự động



# Mục lục

Hướng dẫn sử dụng an toàn	4	Giới thiệu
Chú ý khi sử dụng	9	
Tên gọi các bộ phận	10	
Chuẩn bị	12	
Chế độ vận hành cơ bản	14	Chế độ vận hành
Các chức năng tự động (Tính năng vệ sinh)	18	
Khử mùi, Rửa vòi tự động, Tự động rửa lòng bồn cầu, Đèn lòng bồn cầu, Đèn báo VỆ SINH		
Các chức năng tự động (Tính năng tiện lợi)	20	
Xả tự động, Tự động mờ/đóng, Ánh sáng nhẹ		
Điều chỉnh nhiệt độ (Bộ ngồi bồn cầu, Nước ấm, Sấy khô)	22	
Tính năng tiết kiệm điện	24	
Bảo trì	28	Bảo trì
• Thân chính	29	
• Vòi rửa	30	
Vệ sinh vòi		
• Bộ lọc khử mùi	31	
• Khoảng cách giữa thân chính và lòng bồn cầu	32	
• Khoảng cách giữa thân chính và nắp bồn cầu	34	
• Van lọc nước	35	
Thay đổi thiết lập	36	Tham khảo
Xử lý tình huống	56	
• Nếu nước không chảy do ngừng cấp nước	56	
• Nếu điều khiển từ xa không hoạt động	56	
• Ngăn ngừa thiệt hại do đóng băng	57	
• Lâu không sử dụng	58	
• Hướng dẫn tháo bảng hiển thị	60	
Xử lý sự cố	61	
Thông số kỹ thuật	68	
Hướng dẫn an toàn	69	
Thời gian bảo hành	70	



# Hướng dẫn sử dụng an toàn

Những hướng dẫn này rất quan trọng để đảm bảo an toàn khi sử dụng. Vui lòng tuân thủ và sử dụng sản phẩm đúng cách.

## Biểu tượng và ý nghĩa


	<b>CẢNH BÁO</b>	Có thể dẫn đến tử vong hoặc gây tổn thương cho cơ thể.
	<b>CHÚ Ý</b>	Có thể gây tổn thương cho cơ thể hoặc khiến vật dụng bị hư hỏng.

Những biểu tượng dưới đây được sử dụng cho những chỉ dẫn an toàn quan trọng khi sử dụng sản phẩm.

Biểu tượng	Ý nghĩa
	Biểu tượng này mang nội dung là cấm.
	Biểu tượng này là nội dung nhất định phải làm (bắt buộc).

- Sản phẩm được phân loại trong nhóm Thiết bị Loại I và phải được nối đất.
- Hãy lắp đặt thiết bị này sao cho dễ dàng kết nối với cầu dao.
- Hướng dẫn này không được áp dụng cho những người (bao gồm cả trẻ nhỏ) bị suy giảm khả năng về thể chất, suy giảm chức năng giác quan và tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, và trẻ em nghịch với các thiết bị.
- Sử dụng bộ vòi mới đi kèm với thiết bị này. Không sử dụng lại bộ vòi cũ.

## CẢNH BÁO

	<b>Không chạm vào đầu nối dây nguồn khi tay ướt.</b> • Do có thể gây sốc điện.
	<b>Không để bắn nước hoặc dung dịch tẩy rửa lên thân chính hoặc đầu nối dây nguồn.</b> • Nếu không, có thể gây cháy, điện giật, bỏng hoặc đoản mạch. • Nếu không, có thể gây nứt vỡ sản phẩm, dẫn tới thương tật hoặc thiệt hại do nước.
	<b>Không bao giờ được tháo rời, sửa chữa hay thay thế sản phẩm.</b> • Do có thể gây hỏa hoạn, sốc điện, tỏa nhiệt quá cao, đoản mạch hoặc thủng điện.
	<b>Không lắp thiết bị trên đồ vật chuyển động như xe có bánh hoặc thuyền.</b> • Nếu không, có thể gây cháy, điện giật, đoản mạch hoặc sự cố thiết bị. • Bệ, nắp, thân hoặc các bộ phận khác của bồn cầu có thể bị lỏng và rơi ra ngoài, dẫn tới thương tật.

## CẢNH BÁO

### Không sử dụng thiết bị nếu xảy ra trục trặc.

- Trong trường hợp hỏng hóc hoặc xảy ra các vấn đề khác, hãy đảm bảo ngắt điện bằng cách chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT.  
Đóng van khóa nước để ngăn nước chảy vào.  
Những sự cố có thể xảy ra:
  - Nước rò rỉ từ đường ống hoặc thân chính.
  - Sản phẩm bị nứt hoặc vỡ.
  - Sản phẩm phát ra âm thanh hoặc có mùi lạ.
  - Sản phẩm bốc khói.
  - Sản phẩm nóng bất thường.
  - Vòng đệm bệ ngồi bồn cầu không ở đúng vị trí.
- Tiếp tục sử dụng sau khi các sự cố xảy ra có thể gây cháy, điện giật, bỏng, đoản mạch, thương tật hoặc thiệt hại do nước.

### Không sử dụng nguồn nước khác ngoài nước được cho phép bởi luật và pháp lệnh của vùng sử dụng. Chỉ sử dụng Nước uống được.

### Không sử dụng nước biển hoặc nước tái chế.

- Do có thể gây kích ứng cho da và trục trặc.

### Không chạm vào đầu nối dây nguồn trong thời tiết sấm chớp.

- Do có thể gây sốc điện.

### Không để vòi nước chạm vào đầu nối dây nguồn.

- Nếu không, có thể gây ngưng tụ, dẫn đến cháy, điện giật, bỏng hoặc đoản mạch.

### Không làm bất kỳ điều gì có thể gây hỏng phích cắm.

### Không đập, vặn, xoắn, uốn cong quá độ, làm hỏng, thay thế, hoặc làm nóng dây điện.

### Ngoài ra, không đặt vật nào đè nặng, xoắn vào hoặc ép dây điện.

- Sử dụng dây điện bị hỏng có thể gây cháy, điện giật, bỏng hoặc đoản mạch.

### Chỉ được dùng nguồn điện được chỉ định.

**AC 220-240 V, 50 Hz/60 Hz**

- Do có thể gây hỏa hoạn hoặc nhiệt độ tăng quá cao.

### Không được đặt ngón tay hay bất kỳ vật gì chắn lỗ thông hơi sấy nóng.

Không đặt bất kỳ vật gì hay treo quần áo trên lỗ thông hơi sấy nóng.

- Nếu không, có thể bị bỏng, điện giật hoặc hỏng thiết bị.

### Không để thuốc lá hoặc các nguồn lửa gần sản phẩm.

- Do có thể gây hỏa hoạn.

### Không ngồi lên bệ ngồi trong thời gian dài.

- Có thể gây bỏng ở nhiệt độ thấp.

Để tránh cho những đối tượng sau đây bị bỏng ở mức độ nhẹ trong khi sử dụng, người sử dụng nên tắt máy sưởi bệ ngồi bồn cầu và đặt mức nhiệt độ máy sấy là "Thấp".

- Trẻ nhỏ, người có tuổi và những đối tượng khác không thể tự động cài đặt nhiệt độ thích hợp với mình.
- Người bệnh, người khuyết tật và những đối tượng khác gặp khó khăn khi cử động.
- Những người sử dụng bất kỳ loại thuốc gây buồn ngủ (thuốc ngủ hoặc thuốc ngủ), những người đã say, hoặc mệt mỏi và bất cứ ai khác có thể dễ dàng ngủ quên.

# Hướng dẫn sử dụng an toàn (Tiếp tục)

## CẢNH BÁO

Thiết bị này là sản phẩm điện. Không lắp ở bất cứ nơi nào nước có thể dính vào thiết bị hoặc nơi có độ ẩm cao, khiến nước có thể đọng trên bề mặt thiết bị. Khi sử dụng sản phẩm trong phòng tắm, nên lắp quạt hoặc cửa thông gió và đảm bảo không khí lưu động trong phòng tắm.

- Nếu không đảm bảo có thể gây cháy hoặc sốc điện.

**Luôn nối thiết bị với nguồn nước lạnh.**

- Nối thiết bị với nguồn nước nóng có thể dẫn đến cháy hoặc hư hỏng thiết bị.

**Kiểm tra xem dây nguồn đã kết nối đúng cách chưa.**

- Nếu không đảm bảo, có thể gây hỏa hoạn, hơi nóng hoặc đoản mạch.  
(Khi lắp đặt sản phẩm này, hãy tuân theo luật pháp và các quy định tại địa phương về lắp đặt.)

**Nếu dây nguồn hỏng, hãy liên hệ với bộ phận sửa chữa của nhà sản xuất hoặc chuyên gia có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm khi sửa chữa hư hỏng đó.**

**Luôn chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT trước khi làm vệ sinh hoặc bảo trì.**

- Do có thể gây sốc điện hoặc trục trặc.

**Chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT trước khi loại bỏ thiết bị.**

- Do có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật.

**Khi pin cháy ra dính vào cơ thể hoặc quần áo phải rửa sạch với nước.**

- Chất lỏng có thể hủy hoại mắt hoặc da bạn.

**Nghiên cứu sơ bộ ở phụ nữ cho thấy việc lạm dụng phun rửa liên tục có thể tăng nguy cơ bị khô niêm mạc âm đạo và giảm tiềm năng các vi sinh vật có ích mong muốn.**

Mặc dù những nghiên cứu này chưa được kiểm chứng, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe để biết liệu bạn có thể gặp trường hợp này không.

Quan trọng hơn, nếu bạn là một cá nhân bị suy giảm miễn dịch do bệnh tật, hóa trị hoặc tình trạng y tế khác ảnh hưởng đến hệ miễn dịch, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng sản phẩm này.



## CHÚ Ý

**Không sử dụng sản phẩm nếu thân chính không ổn định.**

- Nếu không, có thể khiến thân chính bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.

**Nếu sản phẩm bị hư hỏng, không chạm vào phần bị hỏng.**

- Do có thể gây sốc điện hoặc bị thương.  
Hãy thay thế ngay lập tức.

**Không tác dụng lực mạnh hay tác động cơ học lên sản phẩm, bước lên hoặc đứng lên bề bồn cầu, nắp bồn cầu hoặc thân chính. Đồng thời không đặt vật nặng lên bề bồn cầu, nắp bồn cầu hoặc thân chính.**

- Nếu không, có thể khiến thân chính bị nứt hoặc bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.
- Nếu không, có thể khiến sản phẩm bị hỏng và gây ra thương tật hoặc thiệt hại do nước.

**Không nhấc sản phẩm này lên bằng bề ngồi bồn cầu hoặc nắp bồn cầu. Không nhấc bề ngồi bồn cầu hoặc nắp bồn cầu lên khi có vật đang nằm trên bộ phận phía trên.**

- Nếu không, có thể khiến thân chính bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.

**Khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng phần nhựa (thân chính, v.v.) hoặc ống cấp nước, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa trong nhà bếp, đã pha loãng với nước. Không sử dụng những thứ dưới đây.**

**Chất tẩy rửa bồn cầu, chất tẩy rửa gia cụ, benzene, chất pha loãng sơn, chất tẩy rửa dạng bột hoặc cọ chùi bằng ni lông.**

- Những chất này có thể khiến lớp nhựa bị hỏng hoặc nứt, gây trục trặc hoặc thương tích cho cơ thể.
- Những chất này có thể phá hủy vòi cấp nước và gây rò nước.

**Để tránh bất ngờ bị rò rỉ nước, không tháo van lọc nước ra khi van khóa được mở.**

- Do có thể khiến nước vung vãi.  
(Tham khảo Trang 35 cho hướng dẫn vệ sinh van lọc nước.)

**Không gập hoặc đập vòi; không cắt vòi bằng vật nhọn gây hư hỏng vòi.**

- Do có thể gây rò nước.

**Không lắp tấm đế không đi kèm.**

- Nếu không, có thể gây hư hỏng thiết bị.





# Hướng dẫn sử dụng an toàn (Tiếp tục)

## ⚠ CHÚ Ý

**Nếu xảy ra sự cố rò nước, luôn đóng van khóa lại.**

**Khi nhiệt độ môi trường xung quanh xuống dưới 0 °C, cần phòng ngừa các đường ống và vòi sẽ bị hư hỏng do hiện tượng đóng băng.**

- Ống cấp nước bị đóng băng có thể dẫn tới thân chính và đường ống bị vỡ, dẫn tới rò rỉ nước.
- Điều chỉnh nhiệt độ phòng giúp các đường ống và vòi không bị đóng băng trong những tháng lạnh.
- Thoát nước.

**Khi không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, đóng van khóa lại, xả nước từ thân chính của bồn cầu và ống cấp nước, và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT".**

- Khi sử dụng lại thiết bị, để nước chảy đủ vào thiết bị trước. Nếu không, nước trong két sẽ bị nhiễm bẩn và có thể gây viêm da hoặc các vấn đề khác.  
(Tham khảo Trang 59 để biết hướng dẫn bổ sung nước.)
- Để nguồn điện bật có thể gây cháy nổ hoặc nóng.

**Khi lắp van lọc nước, đảm bảo rằng van được vặn chặt ở đúng vị trí.**

- Nếu không vặn chặt có thể gây hiện tượng rò nước.

**Nếu lòng bồn cầu bị tắc nghẽn, chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT và lấy dị vật bị tắc ra.**

- Nếu chức năng xả tự động\*1 được kích hoạt, nước thải trong lòng bồn cầu sẽ chảy ra gây ô nhiễm nguồn nước.
- Sử dụng dụng cụ có sẵn trên thị trường để thông lòng bồn cầu và loại bỏ dị vật bị tắc.

**Đẩy thân chính chắc chắn vào tấm đế.**

- Đẩy phần thân chính vào tấm đế cho đến khi nghe thấy tiếng "cách". Kéo nhẹ về phía bạn để đảm bảo sản phẩm không bị tách ra.
- Nếu không, có thể khiến thân chính bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.

**Xác định cực âm và dương của pin trước khi lắp.**

**Tháo pin đã hết ngay lập tức.**

**Khi thay pin:**

**Thay tất cả pin bằng pin mới.**

**Sử dụng những pin mới cùng nhãn hiệu (có thể sử dụng bất cứ nhãn hiệu nào).**

- Do có thể khiến pin bị chảy, sinh nhiệt, nứt hoặc nóng lên.

**Khi không dự định sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, tháo pin khỏi điều khiển từ xa.**

- Nếu không làm vậy có thể khiến pin bị chảy.

# Chú ý khi sử dụng

## ■ Để phòng ngừa hư hỏng

- Không chặn bộ cảm biến cơ thể người, hoặc bộ phát hoặc bộ tiếp nhận của điều khiển từ xa.

### < Về cảm biến cơ thể người >

Có hai loại cảm biến cơ thể người.

#### ● Cảm biến loại A phát hiện sự thay đổi nhiệt độ.

- Cảm biến có thể trở nên khó khăn khi nhiệt độ phòng vượt quá 30°C, chẳng hạn như vào mùa hè.
- Khi ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp lên khu vực cảm biến hoặc máy sưởi được dùng trong phòng tắm, cảm biến có thể phát hiện không chính xác do nhiệt, dẫn tới tự động vận hành các chức năng như tự động đóng mở nắp bồn cầu.
- Khi phòng tắm mở cửa, cảm biến có thể phát hiện ra người đi ngang qua trước cửa hoặc bên cạnh bồn cầu.

#### ● Bộ phận cảm biến cơ thể người loại B phát hiện khi có người đứng trước bồn cầu.

- Cảm biến loại B phát ra một tia hồng ngoại như hiển thị trong hình vẽ. Khi ai đó di chuyển vào phạm vi của tia hồng ngoại này, cảm biến phát hiện ra người đó.
- \* Cảm biến có thể trở nên khó khăn hơn khi người sử dụng bồn cầu có cơ thể nhỏ, như trẻ con.

Cảm biến loại A

Cảm biến loại B



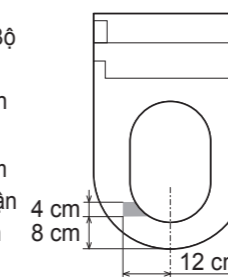
## ■ Bộ cảm ứng bệ ngồi được lắp sẵn

Khi người sử dụng ngồi lên, chức năng cảm ứng bệ ngồi được chuyển thành BẬT, cho phép quý khách sử dụng các chức năng khác nhau. (Bộ phận khử mùi khởi động khi bộ cảm ứng bệ ngồi nhận được tín hiệu.)

- Ngồi lên để da tiếp xúc trực tiếp với bộ phận cảm ứng bệ ngồi. Bộ cảm ứng bệ ngồi có thể không phát hiện chính xác nếu có quần áo hoặc vật nào đó phủ lên.

- Nước nhỏ giọt trên bộ phận cảm ứng bệ ngồi có thể khiến bộ phận chính bị trực tiếp. Luôn lau sạch nước trên bộ cảm ứng.

<Vùng nhận được tín hiệu>



## ■ Phòng ngừa hư hỏng

- Lau các bộ phận bằng nhựa như thân chính và điều khiển từ xa bằng vải mềm có thấm nước.
- Không tựa vào nắp bồn cầu.



## ■ Phòng ngừa trượt và hỏng hóc

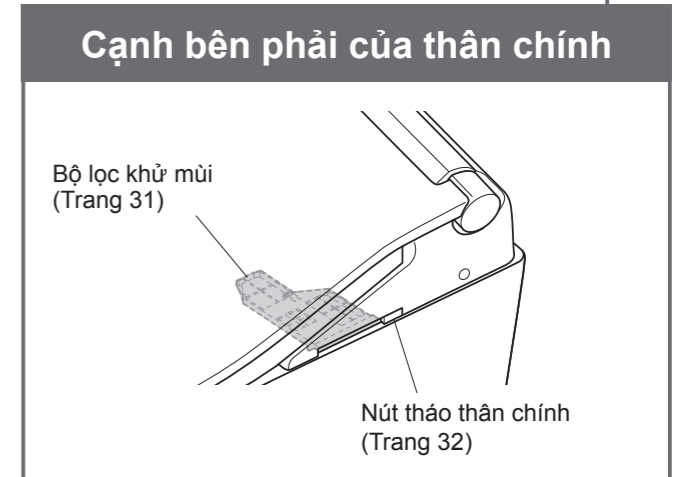
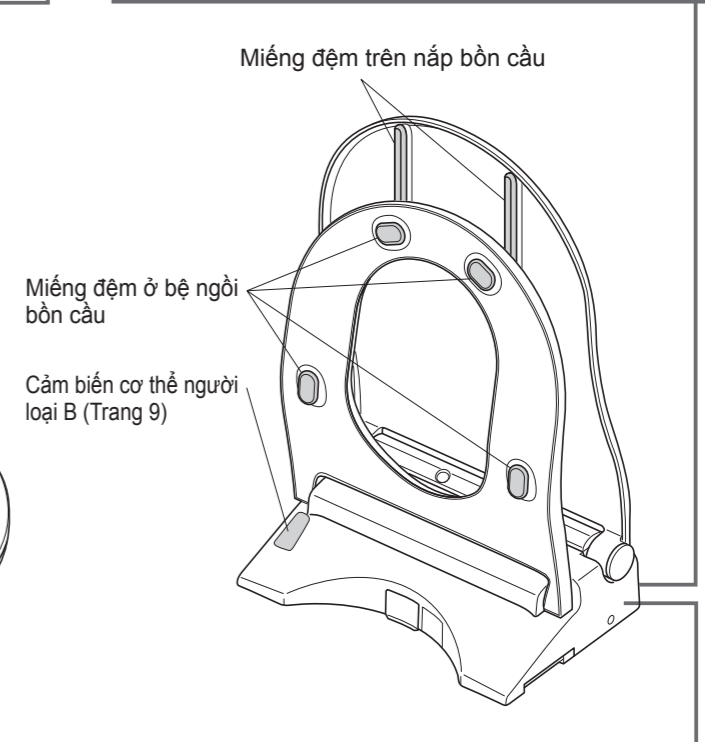
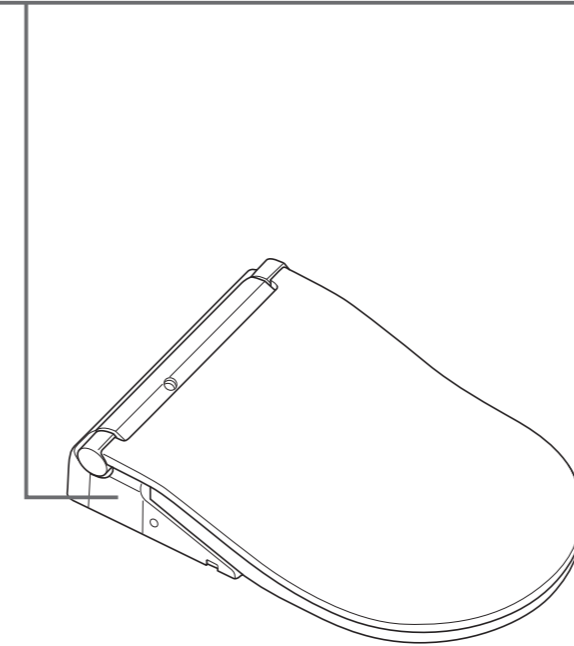
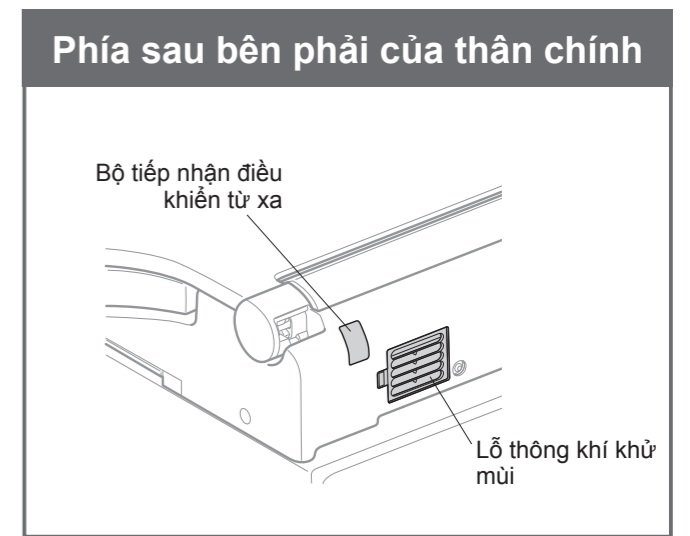
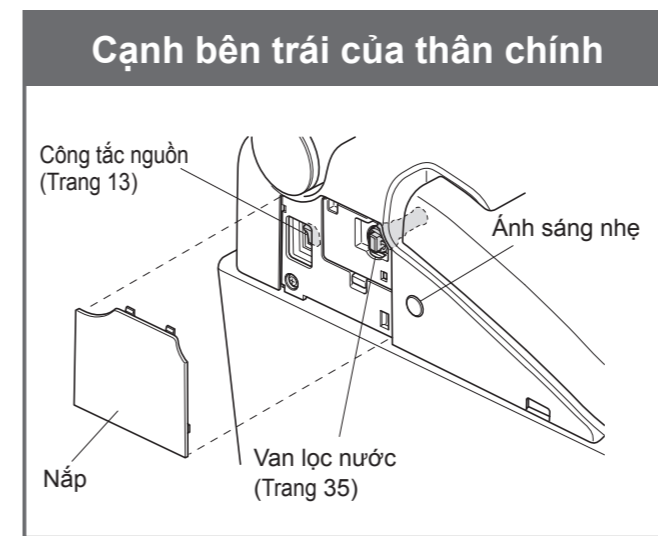
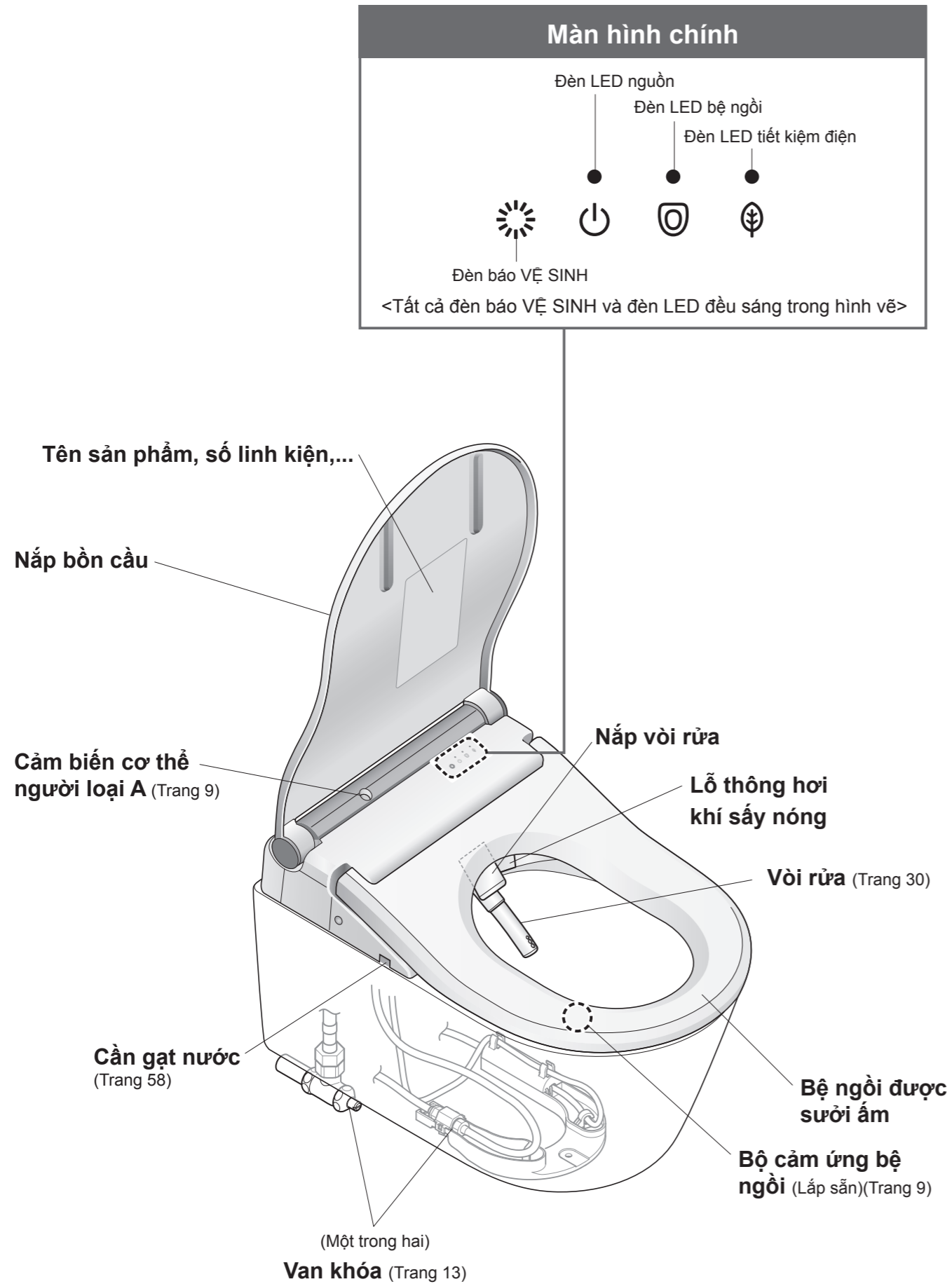
- Chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT khi có nguy cơ sấm sét.
- Không sử dụng vải bọc nắp bồn cầu hoặc bệ ngồi bồn cầu. (Bộ phận cảm ứng bệ ngồi có thể không hoạt động chính xác. Ngoài ra, bệ ngồi và nắp bồn cầu có thể không đóng hoặc mở chính xác.)



- Không đi tiểu vào thân chính, bệ ngồi bồn cầu hoặc vòi rửa.  
(Do có thể gây hỏng hóc hoặc mất màu.)
- Không tác dụng lực mạnh lên bảng điều khiển của điều khiển.
- Khi sử dụng dung dịch vệ sinh bồn cầu để vệ sinh, xối sạch trong vòng 3 phút và để mở bệ ngồi bồn cầu và nắp bồn cầu.  
(Nếu hơi của chất tẩy rửa bồn cầu bám vào thân chính thì có thể gây ra sự cố.)
- Lau sạch chất tẩy rửa còn lại trong lòng bồn cầu.
- Không dùng sản phẩm khi nắp bồn cầu bị tháo ra.
- Không để bồn cầu tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.  
(Nếu không, có thể gây ra thay đổi màu sắc, nhiệt độ bệ ngồi nóng lên bất thường, sự cố điều khiển từ xa hoặc hư hỏng sản phẩm do sự thay đổi nhiệt độ.)
- Để những thiết bị như radio tránh xa thiết bị.  
(Thiết bị có thể gặp gián đoạn sóng vô tuyến.)
- Nếu bạn sử dụng ghế nâng cho trẻ sơ sinh hoặc ghế mềm, hãy tháo ra trước khi sử dụng.  
(Để ghế lại có thể cản trở một số chức năng.)
- Không tác dụng lực lên điều khiển từ xa.  
(Có thể gây ra sự cố.)
- Để ngăn không cho điều khiển bị rơi, hãy đặt điều khiển vào trong góc treo khi không sử dụng. Không để điều khiển dính nước.
- Không đặt bất kỳ vật gì lên bệ ngồi bồn cầu và nắp bồn cầu và không dùng tay nhấn bệ ngồi bồn cầu và nắp bồn cầu xuống.  
(Do có thể kích hoạt bộ cảm ứng bệ ngồi, khiến sản phẩm ướt khi các nút trên điều khiển bị chạm vào và nước ứ đọng từ vòi rửa phun lên.)

\*1 Chỉ áp dụng cho bồn cầu có tính năng "Xả tự động"

# Tên gọi các bộ phận

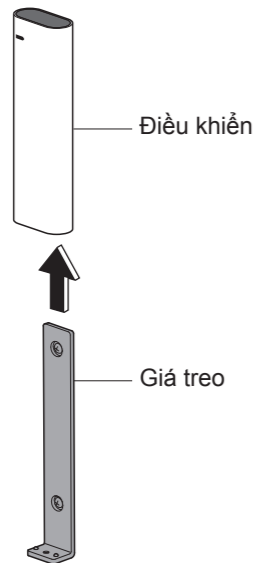


Mô tả trong hướng dẫn này dựa trên minh họa của TCF802\*\*\*, TCF801\*\*\*. Hình dạng bệ ngồi bồn cầu và nắp bồn cầu sẽ khác nhau tùy từng mẫu.

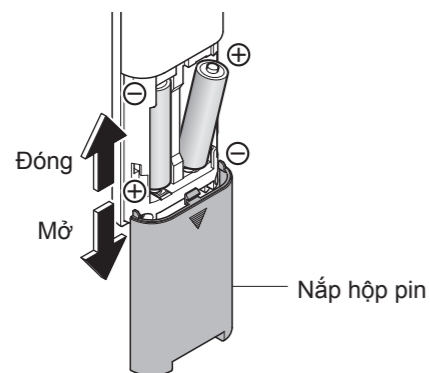
# Chuẩn bị Sử dụng sản phẩm lần đầu tiên

## 1. Lắp pin

**1** Tháo điều khiển từ xa khỏi giá treo



**2** Mở nắp pin và lắp vào hai cục pin AA.



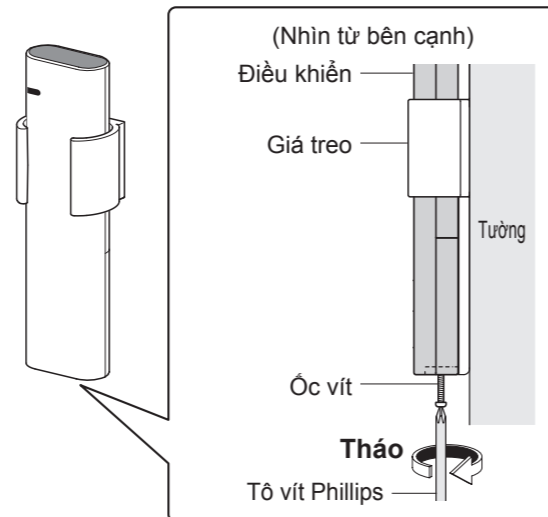
- Khi pin đã được lắp chính xác, mức nhiệt độ hiển thị trên màn hình điều khiển (phía sau).  
→ Nếu mức nhiệt độ không hiển thị, thực hiện mục 3 của phần "Cài đặt ngôn ngữ" ở trang 50.
- Màn hình biến mất khi không có nút nào được ấn trong vòng 60 giây trở lên.

**3** Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

- Về pin
- Sử dụng pin khô, pin kiềm.
  - Hãy đảm bảo tuân thủ "Hướng dẫn sử dụng an toàn" để tránh cháy pin hoặc rò rỉ chất lỏng,... (Trang 6, 8)

## Nếu điều khiển được gắn chặt (để chống trượt)

**1** Tháo ốc vít ra khỏi hộp điều khiển từ xa.



**2** Tháo điều khiển từ xa khỏi giá treo

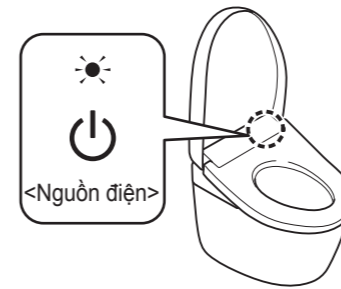
- Vận lại điều khiển từ xa
- Vặn và cố định ốc vít.  
(Gắn quá chặt có thể gây hư hỏng cho các bộ phận như móc treo.)

## 2. Bật điện

**1** BẬT cầu dao trên bảng phân phối điện.

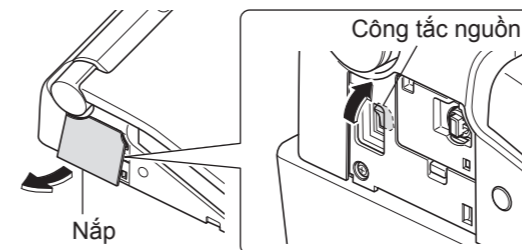
- Vòi rửa sẽ thò ra và thu lại.

**2** Kiểm tra xem đèn LED "Nguồn điện" đã sáng chưa.



<Nếu đèn tắt>

- (1) Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT.



- (2) Lắp lại nắp. (Trang 29)

<Nếu đèn tắt, nhưng công tắc nguồn lại ở vị trí "BẬT">

- Nhấn nút " Nguồn " về vị trí "Bật" bằng điều khiển từ xa.

**Thao tác từ đằng sau điều khiển**

- Nhấn nút "BẬT/TẮT Nguồn điện" từ 3 giây trở lên.

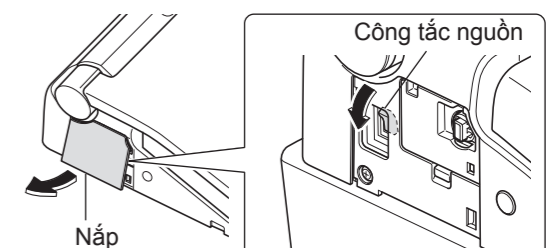
**Thao tác từ phía trước điều khiển**

- Khuyến nghị nếu bộ điều khiển bị gắn quá chặt để chống trượt, ect.
- Nhấn nút "Vệ sinh theo dao động" từ 10 giây trở lên.

## Bật nguồn thành "TẮT"

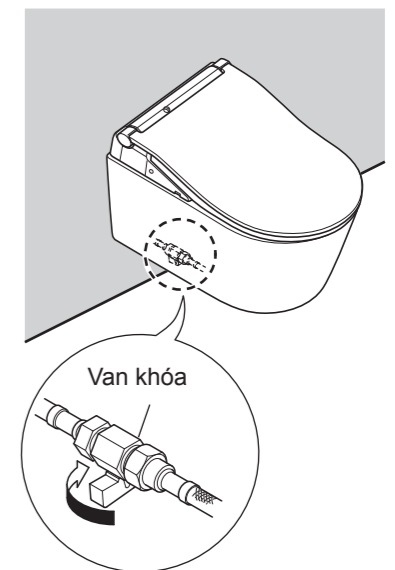
Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT".

- "Nguồn điện" đèn LED tắt.



## 3. Mở van khóa

**1** Mở hoàn toàn van khóa.



Hoặc





# Chế độ vận hành cơ bản

Thao tác điều khiển trên điều khiển từ xa; sẽ có tiếng bíp khi thân chính nhận được tín hiệu.

**Các chức năng hoạt động** khi nhấn nút "Vệ sinh phía sau", "Rửa nhẹ phía sau", hoặc "Vệ sinh phía trước".

**GHI CHÚ**

- Ngồi lại trên bệ ngồi bồn cầu sẽ dễ điều chỉnh vị trí vòi rửa hơn và tránh tia nước.

**Xả** \*1

- "Xả đầy đủ"  
Xả đầy đủ.
- "Xả nhẹ"  
Xả nhẹ.

**Đóng / Mở**

"Mở và đóng nắp bồn cầu"  
Mở và đóng nắp bồn cầu.

**GHI CHÚ**

Khi thiết lập "Tự động mở/đóng" ở vị trí TẮT.

- Nắp bồn cầu mở/đóng khi bạn nhấn nút.
- Nhấn nút trong vòng hơn 1 giây để mở/đóng bệ ngồi bồn cầu.

**Dừng**

"Dừng"  
Dừng hoạt động.

**Vệ sinh**

- "Vệ sinh phía sau"  
Làm sạch vùng phía sau.
- "Rửa nhẹ phía sau"  
Vệ sinh vùng phía sau bằng áp suất nước nhẹ.
- Thiết lập thay đổi giữa và mỗi lần nhấn .
- "Vệ sinh phía trước"  
Có tác dụng như bồn cầu dạng thấp dành cho phụ nữ.

**Sấy khô**

"Sấy khô"  
Sấy khô phía sau.

**"Rửa vòi"**

Vệ sinh vòi rửa bằng "ewater+"

- Vòi rửa có thể tự động vệ sinh khi sử dụng các chức năng rửa (Vệ sinh phía sau, Vệ sinh phía trước, v.v.). (Trang 18)

● Các chức năng "Điều chỉnh áp lực nước", "Điều chỉnh vị trí vòi rửa" và "Thiết lập cá nhân" được điều khiển bằng cách vuốt.

**Các chức năng hoạt động** khi nhấn nút "Vệ sinh phía sau", "Rửa nhẹ phía sau", hoặc "Vệ sinh phía trước".

**GHI CHÚ**

- Ngồi lại trên bệ ngồi bồn cầu sẽ dễ điều chỉnh vị trí vòi rửa hơn và tránh tia nước.

**"Điều chỉnh áp suất nước"**

Bạn có thể chọn một trong 5 mức áp lực nước.

- Thiết lập thay đổi một mức khi bạn vuốt sang trái hoặc sang phải.
- [-] Nhẹ hơn**
- [+] Mạnh hơn**

Sau khi bạn vuốt để thay đổi thiết lập "Điều chỉnh áp lực nước", vị trí thiết lập sẽ sáng trong 10 giây.

**"Điều chỉnh vị trí vòi rửa"**

Bạn có thể chọn một trong 5 mức vị trí vòi rửa giữa phía trước và phía sau.

- Thiết lập thay đổi một mức khi bạn vuốt sang trái hoặc sang phải.
- [▲] Di chuyển về phía trước**
- [▼] Di chuyển về phía sau**

Sau khi bạn vuốt để thay đổi thiết lập "Điều chỉnh vị trí vòi rửa", vị trí thiết lập sẽ sáng trong 10 giây.

**"Thiết lập cá nhân"**

Bạn có thể lưu thiết lập "Áp lực nước", "Vị trí vòi rửa" và "Nhiệt độ nước ấm" ưa thích của mình.

- Để lưu một thiết lập → Trang 54
- Để sử dụng

Chọn hoặc và nhấn nút để chọn chế độ rửa bạn muốn sử dụng.

- Đèn "Vị trí vòi rửa" và "Áp lực nước" sẽ sáng trong 10 giây ở vị trí thiết lập và màn hình "Nhiệt độ nước" chuyển đổi.

\*1 Trừ TCF801\*\*\*, TCF803\*\*\*.

\*2 Bộ phát điều khiển từ xa (Mặt trước, Mặt trên).

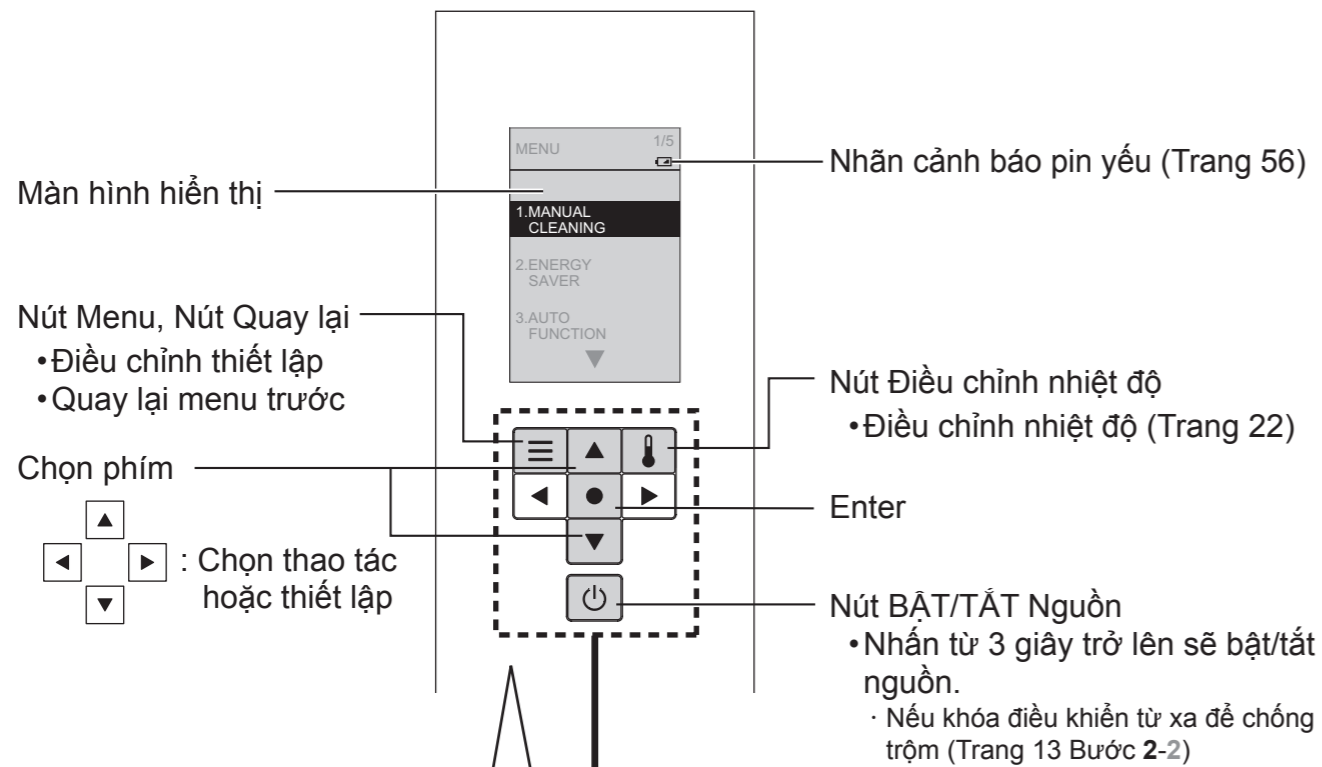


# Chế độ vận hành cơ bản Về Màn hình chính

Phần này là tổng quan các thiết lập có thể định cấu hình bằng điều khiển từ xa.

- Hãy xem các trang tương ứng để biết mô tả chi tiết.

Mặt sau điều khiển từ xa



## 1 Nhấn nút.

- Màn hình hiển thị thay đổi.

## 2 Thiết lập thao tác từ màn hình hiển thị.

Bạn có thể di chuyển nút (Lên/Xuống)

để chọn thao tác hoặc thiết lập.

- Chữ cái của thao tác được chọn sẽ sáng lên.



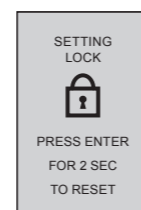
Khi bạn nhấn nút , thao tác sẽ được nhập vào.

### Khóa thiết lập

Bạn có thể khóa thiết lập để đảm bảo không vô tình chạm vào các nút phía sau khi sử dụng điều khiển từ xa.

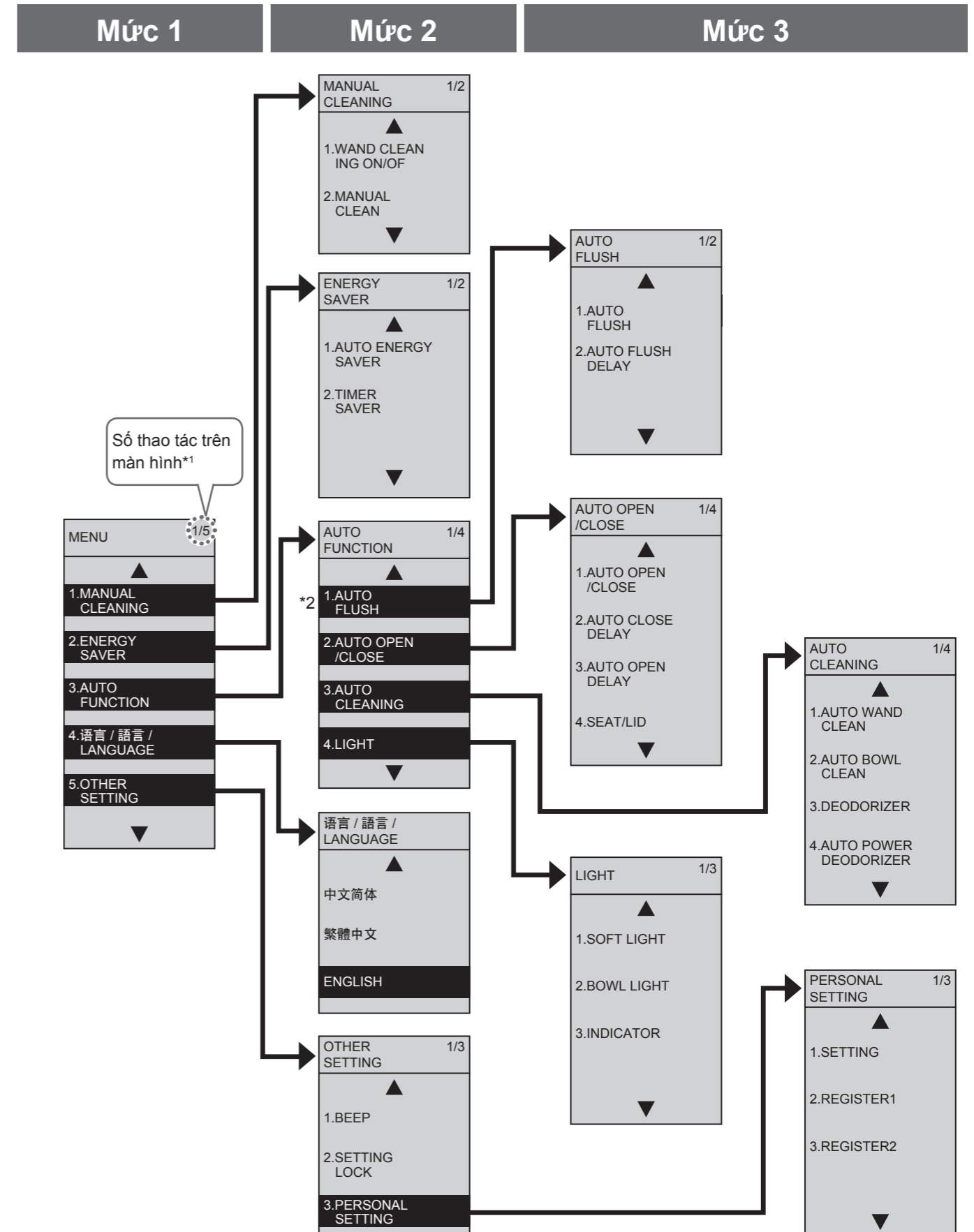
Cách thiết lập (Trang 52)

Màn hình hiển thị trong khi khóa thiết lập



Bạn có thể thiết lập theo mong muốn

Nếu bạn muốn trở lại thao tác trước, hãy nhấn nút



Chế độ vận hành

# Các chức năng tự động Tính năng vệ sinh

"ewater+"<sup>\*1</sup> được sử dụng tự động để làm sạch vòi rửa và lòng bồn cầu.

- Hoạt động theo thiết lập ban đầu được mô tả dưới đây.

**Khi đến gần**



**Khi ngồi<sup>\*2</sup>**



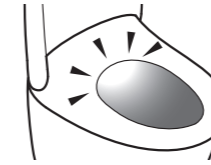
**Khi đứng**



Đèn thể hiện chức năng "VỆ SINH" đang hoạt động.

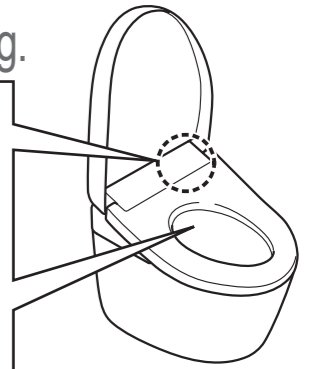
■ Đèn lòng bồn cầu

Đèn thể hiện chức năng tự động làm sạch lòng bồn cầu và tự động làm sạch vòi rửa đang hoạt động.



■ Đèn báo VỆ SINH

Đèn thể hiện chức năng "vệ sinh" đang hoạt động.



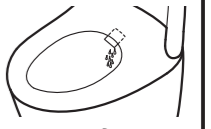
■ Lưu ý

■ Thay đổi thiết lập

"ewater+" cũng có thể được sử dụng khi nhấn nút trên điều khiển từ xa

Với vòi rửa

✦ Nhấn nút "Rửa vòi".



(Sau khi làm sạch vòi rửa, nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)

- Để làm sạch vòi rửa khi thò ra. → Vệ sinh vòi (Trang 30)

Với lòng bồn cầu (Vệ sinh thủ công)

- 1 Nhấn nút.
- 2 Chọn [MANUAL CLEANING].  
→ Nhấn nút.
- 3 Chọn [MANUAL CLEAN].  
→ Nhấn nút.

(sương "ewater+" được phun trong lòng bồn cầu)

**Lưu ý**

- Không thể sử dụng khi vòi rửa ở bên ngoài hay khi bạn đang ngồi trên bệ bồn cầu.

**\*1 "ewater+" là gì?**

Nước này có chứa axit hypochlorous được tạo ra từ ion clorua trong nước máy, được sử dụng rộng rãi để làm sạch và khử trùng các mặt hàng như thực phẩm, đồ dùng và bình sữa cho trẻ sơ sinh.

- Nước giếng thông thường có thể không đạt yêu cầu. (Bởi vì hàm lượng ion clorua thấp.)
- "ewater+" giúp hạn chế bề mặt bẩn, khiến việc làm sạch trở nên không cần thiết.
- Hiệu quả và thời gian sử dụng phụ thuộc vào môi trường và điều kiện sử dụng.

\*2 Nước chảy ra từ khu vực xung quanh vòi rửa trong vài giây trong khi ấm lên.

<p>Khử mùi bên trong lòng bồn cầu</p> <p><b>Khử mùi</b></p>	<p>Bắt đầu khử mùi</p>	<p>Bắt đầu khử mùi</p>	<p>Bắt đầu khử mùi tự động (Sau khoảng 10 giây) → Dừng sau khoảng 60 giây</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bộ lọc khử mùi cần bảo dưỡng định kỳ. (Trang 31)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• BẬT/TẮT "Khử mùi"</li> <li>• BẬT/TẮT "Tự động khử mùi" (Trang 46 cho tất cả)</li> </ul>
<p>Vệ sinh vòi rửa bằng "ewater+"<sup>*1</sup></p> <p><b>Rửa vòi tự động</b></p>			<p>Rửa vòi tự động (Sau khoảng 25 giây) Chỉ khi sử dụng các chức năng rửa. → Vòi rửa thò ra và "ewater+"<sup>*1</sup> chảy ra từ để vòi rửa</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Khi chức năng rửa (Rửa phía sau và phía trước, v.v.) không được sử dụng trong 8 giờ, vòi rửa tự động làm sạch. (Nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• BẬT/TẮT "Rửa vòi tự động" (Trang 44)</li> </ul>
<p>Vệ sinh lòng bồn cầu bằng "ewater+"<sup>*1</sup></p> <p><b>Tự động rửa lòng bồn cầu</b></p>	<p>Phun sương trước → Sương được phun vào bên trong lòng bồn cầu để ngăn ngừa bụi bám vào</p>		<p>Phun sương sau (Sau khi rửa vòi tự động) Nếu các chức năng rửa không được sử dụng, chế độ phun sương sau bắt đầu sau khoảng 25 giây. → Sương "ewater+"<sup>*1</sup> được phun trong lòng bồn cầu</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Không phun sương trước và phun sương sau khi bệ ngồi bồn cầu mở.</li> <li>• Phun sương trước không hoạt động trong 90 giây sau khi phun sương sau xong.</li> <li>• Khi tính năng rửa (rửa sau và rửa trước, v.v.) không được sử dụng trong 8 giờ, sương tự động được phun vào lòng bồn cầu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• BẬT/TẮT "Tự động rửa lòng bồn cầu" (Trang 44)</li> </ul>
<p><b>Đèn lòng bồn cầu</b></p>	<p>Đèn sáng trong khi phun sương trước</p>	<p>Đèn sáng trong khi tự động làm sạch vòi rửa và phun sương sau</p>			<ul style="list-style-type: none"> <li>• BẬT/TẮT "Đèn lòng bồn cầu" (Trang 48)</li> </ul>
<p><b>Đèn báo VỆ SINH</b></p>	<p>(Đèn sáng)</p>	<p>(Đèn sáng trong một chu kỳ)</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đèn sáng liên tục hoặc theo chu kỳ khi chế độ "Rửa vòi tự động vòi", "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" hoặc "Khử mùi tự động" đang hoạt động. (Chỉ sáng đèn khi bệ ngồi bồn cầu không được sử dụng)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• BẬT/TẮT "Đèn báo VỆ SINH" (Trang 48)</li> </ul>

# Các chức năng tự động

Tính năng tiện lợi

Có sẵn nhiều chức năng tự động.

- Hoạt động theo thiết lập ban đầu được mô tả dưới đây.

## Khi đến gần



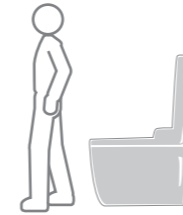
## Khi ngồi



## Khi đứng



## Khi rời đi



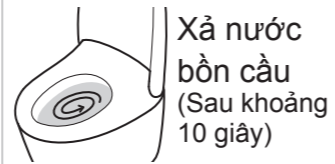
### ■ Lưu ý

### ■ Thay đổi thiết lập

#### Xả nước tự động

#### Xả tự động\*1

Khi sử dụng bệ bồn cầu



Xả nước bồn cầu (Sau khoảng 10 giây)

Khi đứng và sử dụng



Xả nước bồn cầu ("Xả nước nhẹ" trong khoảng 3 giây sau khi người dùng di chuyển cách lòng bồn cầu 30 cm.)

- Chức năng xả tự động nước không khả dụng trong những trường hợp sau.
  - Khoảng 60 giây sau khi bồn cầu được xả nước. (Qua 60 giây, xả nước sử dụng điều khiển từ xa.)
  - Khi thời gian ngồi lên bệ bồn cầu hoặc đứng trước lòng bồn cầu ít hơn 6 giây. (Xả nước bằng điều khiển từ xa.)
- Chức năng xả nước thay đổi tùy thuộc vào khoảng thời gian bạn ngồi trên bệ ngồi bồn cầu là bao lâu.
  - Khoảng 6 đến 30 giây: "Xả nước nhẹ"
  - Từ 30 giây trở lên: "Xả đầy đủ"

- BẬT/TẮT "Xả tự động"
- "Xả tự động nước chậm" (5 giây, 10 giây hoặc 15 giây) (Trang 38 cho tất cả)

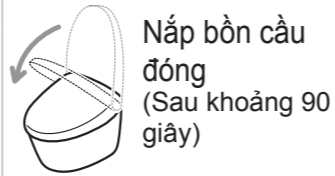
#### Tự động mở nắp bồn cầu

#### Tự động mở / đóng

Khi sử dụng bệ bồn cầu



Nắp bồn cầu mở



Nắp bồn cầu đóng (Sau khoảng 90 giây)

Khi đứng và sử dụng



Nắp bồn cầu mở

Mở nắp bồn cầu bằng điều khiển từ xa.



Nắp bồn cầu và bệ bồn cầu đóng (Khoảng 90 giây sau khi di chuyển khỏi lòng bồn cầu khoảng 30 cm trở lên.)

- Khi đóng nắp bồn cầu bằng tay, nắp bồn cầu không thể mở tự động trong khoảng 15 giây. (Đóng mở bằng tay.)
- Khi bạn không ngồi lên bệ bồn cầu hoặc khi ngồi lên hoặc đứng trước lòng bồn cầu trong một thời gian ngắn, phải mất khoảng 5 phút trước khi nắp bồn cầu tự động đóng lại.
- Cảm biến có thể trở nên khó khăn khi nhiệt độ phòng vượt quá 30°C. (Đóng mở bằng tay.)

- BẬT/TẮT "Tự động mở/đóng"
- "Tự động đóng chậm" (25 giây hoặc 90 giây) (Trang 40 cho tất cả)
- "Tự động mở chậm" (15 giây, 30 giây hoặc 90 giây)
- "Bệ/Nắp" (Nắp/Bệ · Nắp) (Trang 42 cho tất cả)

#### Thắp sáng bên trong nhà tắm bằng ánh sáng nhẹ

#### Ánh sáng nhẹ

Đèn sáng ở chế độ trung bình



Đèn sáng ở chế độ cao



Đèn sáng ở chế độ trung bình (Sau khoảng 90 giây)



Đèn sáng ở chế độ thấp (Tắt sau 5 giây)



- BẬT/TẮT "Ánh sáng nhẹ" (Trang 48)

\*1 Trừ TCF801\*\*\*, TCF803\*\*\*.

# Điều chỉnh nhiệt độ Nước ấm, Bệ ngồi bồn cầu, Sấy khô

Có thể thiết lập năm mức nhiệt độ khác nhau từ cao đến thấp và "TẮT".

**1** Tháo điều khiển từ xa ra khỏi giá treo.

- Nếu khóa điều khiển từ xa để chống trộm (Trang 12)

**2** Nhấn nút.

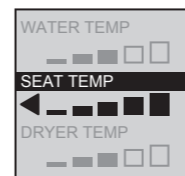
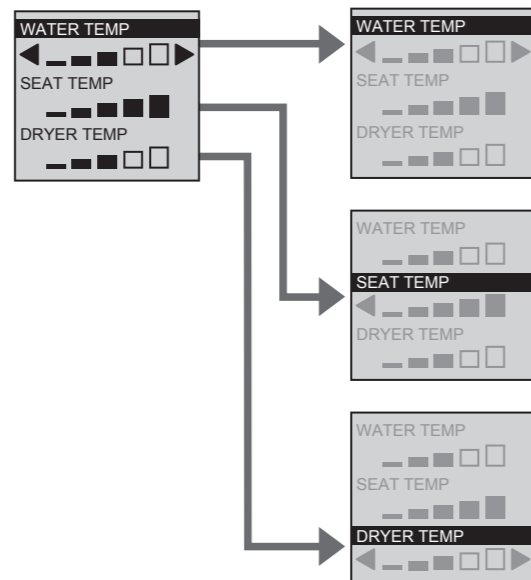
**3** Chọn thao tác bạn muốn thiết lập.

**4** Chọn mức nhiệt độ.

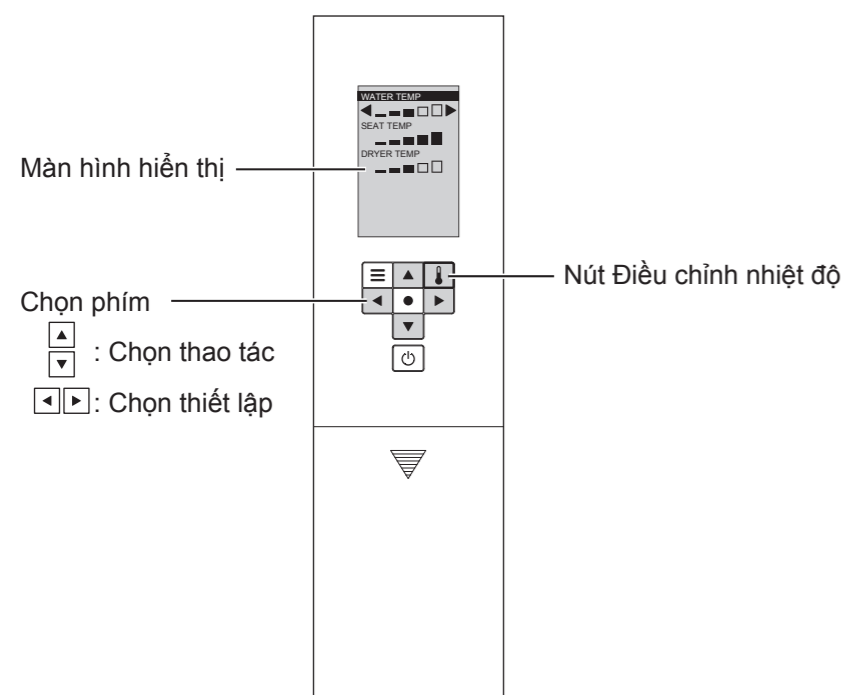
<Thiết lập hoàn tất>

**5** Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

- Nếu khóa điều khiển từ xa để chống trộm (Trang 12)



<b>Nhiệt độ nước ấm</b>	<p>Nhấn nút  cho tới khi xuất hiện [OFF].</p>
<b>Nhiệt độ bệ ngồi</b>	<p>Nhấn nút  cho tới khi xuất hiện [OFF].</p> <p>• Khi đặt là "TẮT", đèn LED "BỆ NGỒI" sẽ tắt.</p>
<b>Nhiệt độ khí sấy khô</b>	<p>• Không thể đặt "Sấy khô" về "TẮT".</p>



## CHÚ Ý

- Trong khi thiết lập, màn hình tắt khi không nhấn nút nào trong vòng 60 giây. Nếu bạn không hoàn thành thiết lập, làm lại từ bước 2.

\*1 Để tránh nước đóng lại, nhiệt độ nước không được giảm xuống dưới 20 °C ngay cả khi được đặt sang "TẮT".

- Nếu điều chỉnh nhiệt độ không làm ấm bệ ngồi bồn cầu. → Tiết kiệm điện có được đặt sang "BẬT" không? (Trang 24)



# Tính năng tiết kiệm điện Loại

Có thể chọn "Tự động tiết kiệm điện", "Tự động tiết kiệm điện+" hoặc "Hẹn giờ tiết kiệm điện". Để tiết kiệm điện, nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu sẽ giảm đi (hoặc "TẮT").

- "Tự động tiết kiệm điện" mất 10 ngày để phát hiện khoảng thời gian bộ ngồi bồn cầu không được sử dụng hoặc ít được sử dụng.



Loại	Tình huống	Kích hoạt chức năng tiết kiệm điện	Khi chức năng tiết kiệm điện được bật		Sáng / Buổi chiều						
		Màn hình chính	Bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu	0	4	6	8	5	9	0	
<b>Tự động tiết kiệm điện</b>	Khi muốn thiết bị tự động tiết kiệm điện Khi sản phẩm phát hiện ra khoảng thời gian ít sử dụng và tự động giảm nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu.			Thấp	Ví dụ: Ít sử dụng từ 9 giờ tối đến 6 giờ sáng Nhiệt độ cài đặt <sup>1</sup> Nhiệt độ thấp <sup>2</sup>						
<b>Tự động tiết kiệm điện+</b>	Bạn muốn tiết kiệm nhiều điện hơn Ngoài tính năng "Tiết kiệm điện tự động", thiết bị còn tự động ngắt bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu trong thời gian bồn cầu không được sử dụng.			Thấp / TẮT	Ví dụ: Không sử dụng từ 0 giờ đến 4 giờ sáng. Nhiệt độ cài đặt <sup>1</sup> Nhiệt độ thấp <sup>2</sup> TẮT <sup>3</sup>						
<b>Hẹn giờ tiết kiệm điện</b>	Khi muốn tiết kiệm điện trong khoảng thời gian đã định sẵn. (6 giờ, 9 giờ) Khi thời gian đã được cài đặt, bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu sẽ được tự động ngắt trong khoảng thời gian đã đặt mỗi ngày.			TẮT	Ví dụ: Cài đặt từ 8 giờ sáng đến 5 giờ tối. Nhiệt độ cài đặt <sup>1</sup> TẮT <sup>3</sup> Nhiệt độ cài đặt <sup>1</sup>						
<b>Hẹn giờ tiết kiệm điện và Tự động tiết kiệm điện/Tự động tiết kiệm điện+</b>	Khi muốn tiết kiệm điện với chức năng "Hẹn giờ tiết kiệm điện" và "Tự động tiết kiệm điện". Khi thiết lập cả "Hẹn giờ tiết kiệm điện" và "Tự động tiết kiệm điện/Tự động tiết kiệm điện+", "Tự động tiết kiệm điện/Tự động tiết kiệm điện+" hoạt động khi "Hẹn giờ tiết kiệm điện" không hoạt động.			Thấp / TẮT	Ví dụ: Khi sử dụng đồng thời "Hẹn giờ tiết kiệm điện" và "Tự động tiết kiệm điện+" Nhiệt độ cài đặt <sup>1</sup> Nhiệt độ thấp <sup>2</sup> TẮT <sup>3</sup> TẮT <sup>3</sup> Nhiệt độ cài đặt <sup>1</sup> Nhiệt độ thấp <sup>2</sup>						

- Ngay cả khi tính năng tiết kiệm điện được bật (tức là bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu được đặt ở chế độ "Thấp" hoặc "TẮT") thì bộ ngồi bồn cầu vẫn được sưởi ấm đến nhiệt độ đã đặt khoảng 15 phút. (Chỉ báo LED trên màn hình hiển thị chính sẽ trở lại trạng thái khi tiết kiệm điện được bật)

- \*1 Nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu được cài đặt ở trang 22.
- \*2 Khoảng thời gian bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu được cài đặt thành "Thấp".
- \*3 Khoảng thời gian khi "TẮT" bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu.

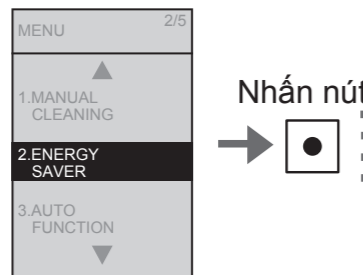
Để cài đặt tiết kiệm điện Trang 26 và 27

# Tính năng tiết kiệm điện Cách thiết lập

Thiết lập "Hẹn giờ tiết kiệm điện" vào thời điểm bạn muốn bắt đầu.

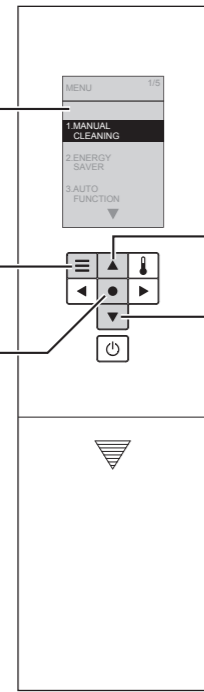
**1** Nhấn nút.

**2** Chọn [ENERGY SAVER].



Nhấn nút

Màn hình hiển thị

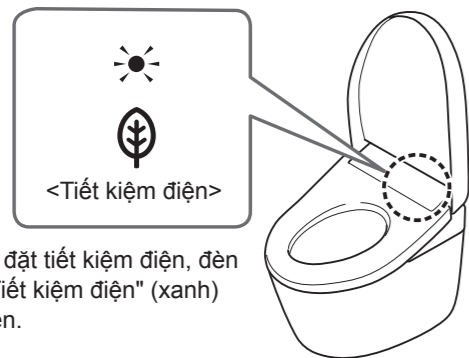


Nút Menu, Nút Quay lại

Chọn phím

Enter

: Chọn thao tác hoặc thiết lập



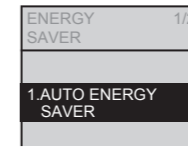
Khi cài đặt tiết kiệm điện, đèn LED "Tiết kiệm điện" (xanh) sáng lên.

## CHÚ Ý

● Trong khi thiết lập, màn hình tắt khi không nhấn nút nào trong vòng 60 giây. Nếu bạn không hoàn thành thiết lập, làm lại từ bước 1.

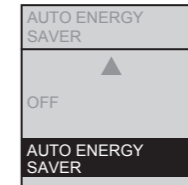
### Tự động tiết kiệm điện

**3** Chọn [AUTO ENERGY SAVER].

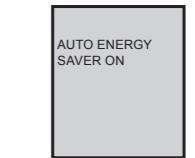


Nhấn nút

**4** Chọn [AUTO ENERGY SAVER].



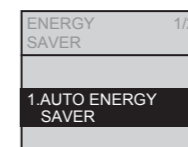
Nhấn nút



(Để quay lại → )

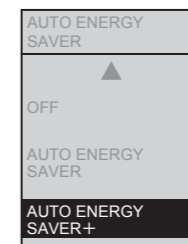
### Tự động tiết kiệm điện+

**3** Chọn [AUTO ENERGY SAVER].

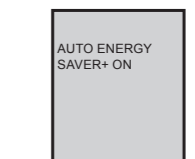


Nhấn nút

**4** Chọn [AUTO ENERGY SAVER+].



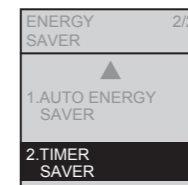
Nhấn nút



(Để quay lại → )

### Hẹn giờ tiết kiệm điện

**3** Chọn [TIMER SAVER].



Nhấn nút

**4** Chọn [6H] hoặc [9H].



Nhấn nút



(Để quay lại → )

■ Để thay đổi thời gian hẹn giờ tiết kiệm điện → Hãy đặt lại hẹn giờ tiết kiệm điện vào thời điểm bạn muốn bắt đầu.

### Tắt tính năng tự động tiết kiệm năng lượng

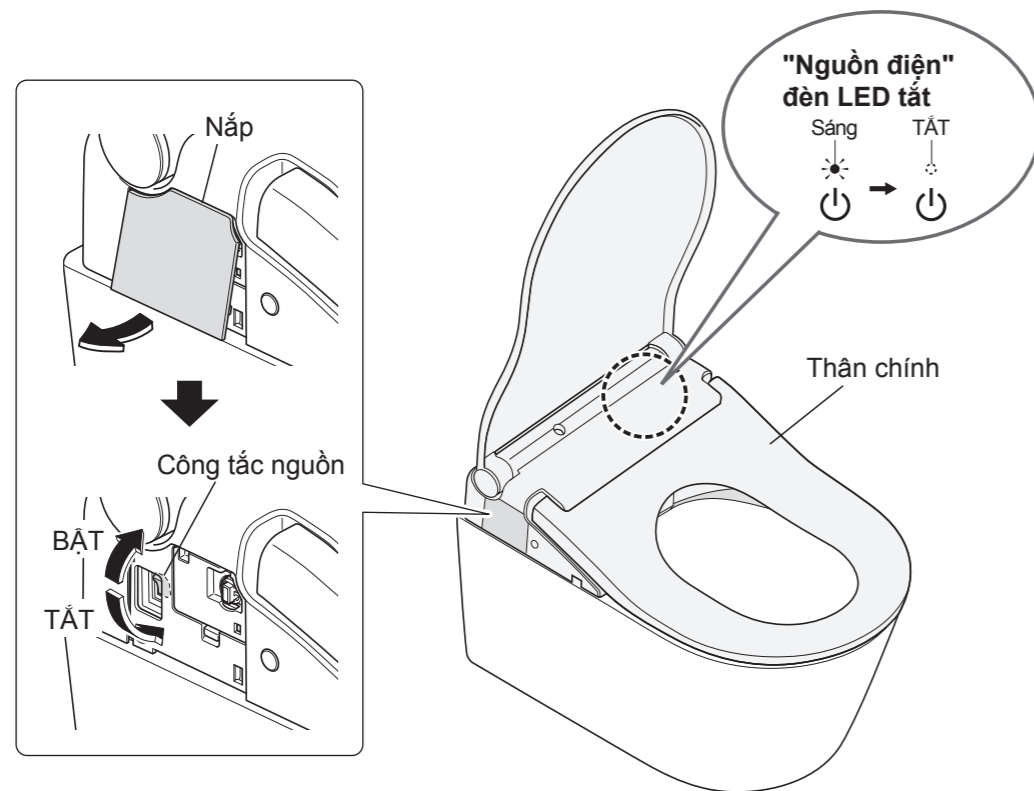
Chọn [OFF] trong bước 4 cho mỗi quy trình nêu trên và nhấn .

# Bảo trì

## ⚠ CẢNH BÁO

! Luôn chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT trước khi làm vệ sinh hoặc bảo trì.  
(Nếu không đảm bảo có thể gây điện giật hoặc trục trặc, dẫn đến sự cố.)

Để an toàn, chuyển công tắc nguồn về vị trí TẮT trước khi làm vệ sinh hoặc bảo trì.\*1\*2



Không dùng vải khô hoặc giấy vệ sinh lên các bộ phận bằng nhựa.  
(Có thể gây hư hỏng.)



\*1 Trừ khi sử dụng "Vệ sinh vòi".

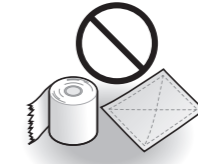
\*2 Khi chuyển công tắc nguồn về vị trí "BẬT", nắp bồn cầu không mở tự động trong khoảng 10 giây đến 60 giây. (Bởi vì đang chuẩn bị thao tác.) Cần phải đóng mở bằng tay.

## Thân chính

### Thân chính (Hầu như hàng ngày)



Giấy mềm nhúng trong nước



· Giấy vệ sinh  
· Vải khô  
· Bàn chải ni lông  
(Có thể gây hư hỏng.)

1 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 28)

2 Lau bằng khăn mềm đã nhúng nước và vắt kiệt  
■ Với vết bẩn cứng đầu

- Lau bằng vải mềm ướt được thấm dung dịch tẩy rửa nhà bếp trung hòa, đã pha loãng, sau đó lau với vải mềm đã ngâm trong nước.



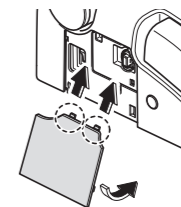
· Dung dịch tẩy rửa trung hòa



· Chất tẩy màu  
· Benzen  
· Chất tẩy rửa dạng bột

3 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 28)  
• Đèn LED "Nguồn Điện" sáng lên.

4 Lắp lại nắp.



### LƯU Ý

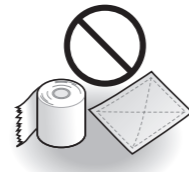
- Sản phẩm này là thiết bị điện. Cần thận không để nước thấm vào bên trong hoặc để lại chất tẩy rửa trong khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu. (Có thể làm hư hỏng các bộ phận bằng cao su hoặc sai chức năng.)
- Khi sử dụng dung dịch vệ sinh bồn cầu để vệ sinh, xối sạch trong vòng 3 phút và để mở bộ ngồi bồn cầu và nắp bồn cầu.
  - Lau sạch chất tẩy rửa còn lại trong lòng bồn cầu. (Nếu hơi của chất tẩy rửa bồn cầu bám vào thân chính thì có thể gây ra sự cố.)
- Không đẩy hoặc kéo nắp xung quanh vòi rửa với lực quá mạnh. (Có thể gây hư hỏng hoặc trục trặc)
- Lau sạch bề mặt sau của bộ ngồi bồn cầu và miếng đệm bộ ngồi bồn cầu bằng vải mềm thấm nhẹ với nước.  
(Nếu không bụi bẩn bám lại sẽ gây ố màu.)
- Vui lòng lau khô nước để nước không còn đọng lại trên bộ ngồi bồn cầu.  
(Nếu không làm như vậy có thể gây hư hỏng bộ cảm ứng bộ ngồi.)

### Vòi rửa (Khoảng một lần một tháng)

<Nếu bạn thấy bẩn (Vệ sinh vòi)>



Vải mềm



Giấy vệ sinh, v.v.  
(Có thể gây hư hỏng.)

#### 1 Mở rộng vòi rửa.

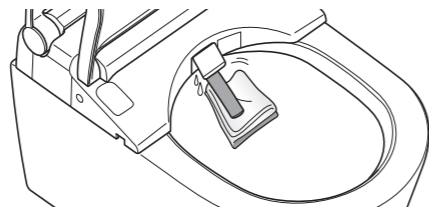
##### Thao tác từ đằng sau điều khiển

- (1) Nhấn nút.
- (2) Chọn [MANUAL CLEANING].
- Nhấn nút.
- (3) Chọn [WAND CLEANING ON/OFF].
- Nhấn nút.

- Vòi rửa nhô ra và nước chảy ra để làm sạch.
- Vòi rửa tự động thu lại trong khoảng 5 phút.

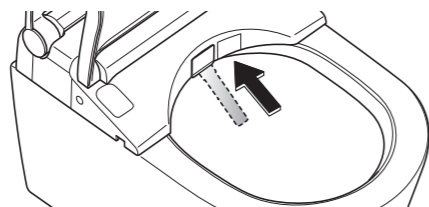
#### 2 Lau bằng vải ướt, mềm.

- Không kéo, đẩy hoặc ấn vòi rửa bằng lực quá lớn.  
(Có thể gây sứt cổ hoặc hư hỏng.)



#### 3 Nhấn nút "Dừng" ở phía trước điều khiển từ xa.

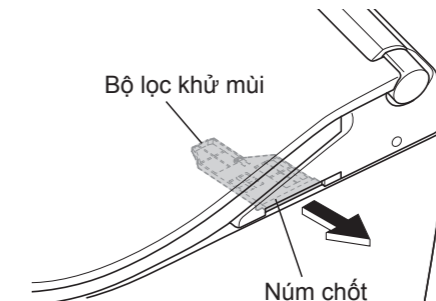
- Vòi rửa thu lại.



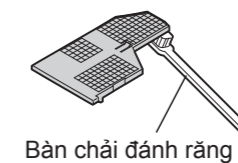
### Bộ lọc khử mùi (Khoảng một lần một tháng)

- 1 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 28)

- 2 Tháo bộ lọc khử mùi.
  - Giữ nút chốt và kéo ra ngoài.
  - Không kéo bằng lực quá mạnh. (Có thể gây hư hỏng hoặc trượt)

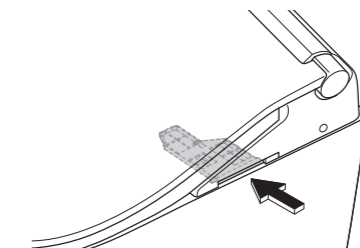


- 3 Làm sạch bằng dụng cụ như bàn chải đánh răng.
  - Khi rửa bằng nước, sấy khô tất cả trước khi lắp.



Bàn chải đánh răng

- 4 Lắp bộ lọc khử mùi.



- 5 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 28)
  - Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.

- 6 Lắp lại nắp. (Trang 29)

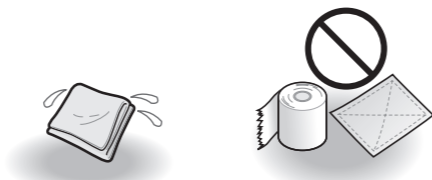


# Bảo trì

## Khoảng cách giữa thân chính và lòng bồn cầu

### Khoảng cách giữa thân chính và lòng bồn cầu (Khoảng một lần một tháng)

Bạn có thể tháo thân chính để vệ sinh phần trên lòng bồn cầu và phần đáy thân chính.



Vải mềm ngâm trong nước

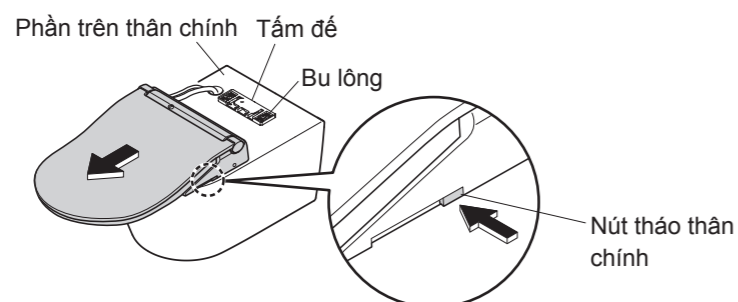
Giấy vệ sinh, v.v.  
(Có thể gây hư hỏng.)

**1** Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 28)

Nếu công tắc nguồn không được chuyển về vị trí TẮT, thiết bị sẽ gặp sự cố hoặc dẫn tới hỏng hóc hay điện giật.

**2** Tháo thân chính.

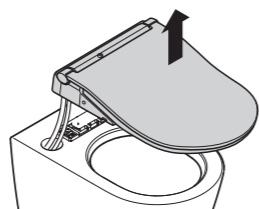
(1) Kéo thân chính về phía bạn trong khi nhấn "Nút tháo thân chính".



**LƯU Ý** • Không kéo bộ thiết bị với lực quá mức (bởi vì ống cấp nước và dây nguồn đi kèm).

(2) Nâng thân chính lên.

**LƯU Ý** • Không uốn cong quá mức ống cấp nước.



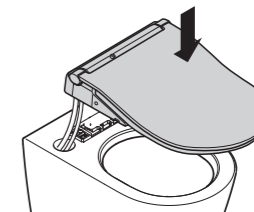
**3** Vệ sinh phần trên lòng bồn cầu và phần đáy thân chính.

• Lau bằng vải mềm ngâm trong dung dịch tẩy rửa nhà bếp trung hòa, pha loãng. Sau đó, lau lại bằng vải mềm ngâm nước để không bỏ lại dung dịch tẩy rửa.

### Khoảng cách giữa thân chính và lòng bồn cầu (Khoảng một lần một tháng) (Tiếp tục)

**4** Lắp thân chính.

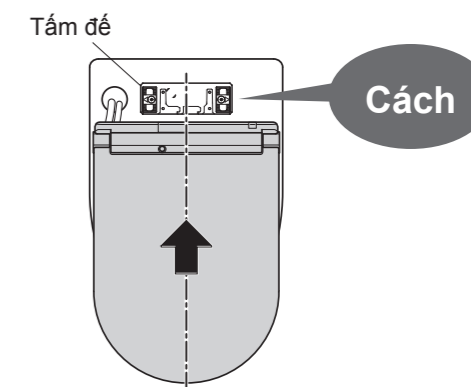
(1) Nâng thân chính lên, sau đó hạ thấp xuống trong khi luồn dây nguồn và ống cấp nước vào khe hở phía trên lòng bồn cầu.



**LƯU Ý**

- Tránh làm kẹt dây nguồn.
- Không uốn cong quá mức ống cấp nước.

(2) Điều chỉnh thân chính thẳng hàng với tâm tấm đế và nhấn thân chính chắc chắn vào tấm đế cho tới khi nghe thấy tiếng "cách".



**CHÚ Ý**

**!** Đẩy thân chính cố định vào tấm đế cho tới khi nghe thấy tiếng "cách". (Nếu không, có thể khiến thân chính bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.)

Sau khi lắp, kiểm tra xem thân chính có bị tách ra khi kéo hay không.

**5** Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 28)

- Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.

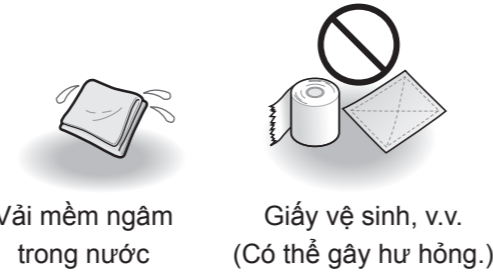
**6** Lắp lại nắp. (Trang 29)

# Bảo trì

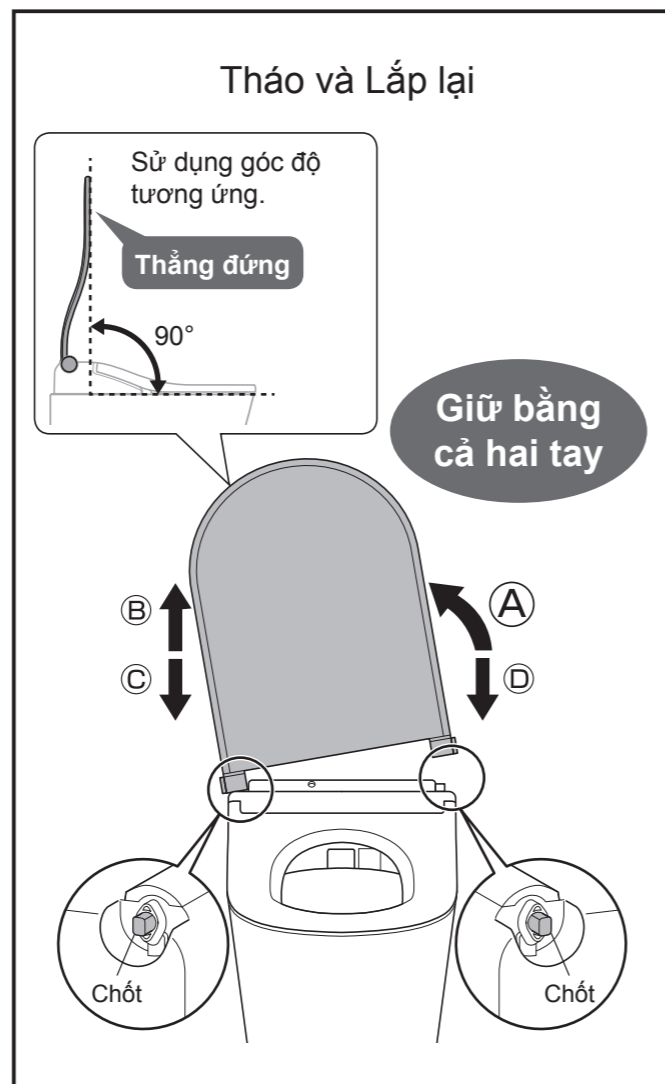
## Khoảng cách giữa thân chính và nắp bồn cầu

### Khoảng cách giữa thân chính và nắp bồn cầu (Khoảng một lần một tháng)

Có thể tháo nắp bồn cầu để làm sạch kĩ.



- 1 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 28)
- 2 Tháo nắp bồn cầu. Kéo mạnh ra, bắt đầu ở ① và kết thúc ở ②.
- 3 Lau bằng một miếng vải mềm đã ngâm trong nước và vắt sạch.
- 4 Lắp lại nắp bồn cầu. Ấn ③ sau đó ấn ④ vào chốt. \* Không dùng lực quá mạnh.
- 5 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 28)
  - Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.
- 6 Lắp lại nắp. (Trang 29)
- 7 Mở và đóng nắp bồn cầu để kiểm tra việc lắp lại.



# Van lọc nước

### Van lọc nước (Khoảng một lần/6 tháng)

<Nếu bạn nghĩ áp suất nước yếu đi>

- 1 Đóng van cấp nước. (Trang 61)
  - Nguồn cấp nước dừng.

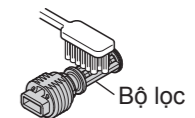
**⚠ CHÚ Ý**

⊘ Không tháo van lọc nước trong khi van khóa đang mở (Nếu không nước có thể rò rỉ)

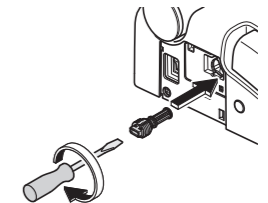
- 2 ✨ Nhấn nút "Rửa vòi". (Sau khi làm sạch vòi rửa, nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)
- 3 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 28)
- 4 Tháo van lọc nước.
  - Nới lỏng van lọc nước bằng tua vít đầu dẹt và kéo ra.



- 5 Làm sạch bộ lọc bằng dụng cụ như bàn chải đánh răng.
  - Đồng thời, loại bỏ bụi ở bên trong lỗ van lọc nước.



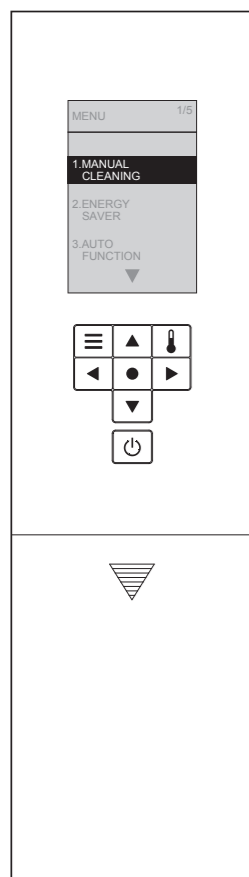
- 6 Lắp lại van lọc nước.
  - Lắp van lọc nước vào và sử dụng tô vít dạng dẹt siết



- 7 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 28)
  - Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.
- 8 Lắp lại nắp. (Trang 29)
- 9 Mở van cấp nước. (Trang 13)

# Thay đổi thiết lập

## Danh sách cài đặt



Các loại cài đặt			Các cài đặt có sẵn In đậm: Cài đặt ban đầu	Mẫu máy áp dụng	Cài đặt Trang tham khảo	
Những chức năng tự động	Xả tự động	Xả tự động	• Cài đặt có hay không <b>tự động làm sạch lòng bồn cầu</b>	<b>BẬT/TẮT</b>	TCF802*** TCF804***	Trang 38
		Hoãn xả tự động	• Thay đổi khoảng thời gian trước khi xả tự động bồn cầu	5giây / <b>10giây</b> / 15giây		
	Tự động mở / đóng	Tự động mở / đóng	• Thiết lập có hay không đóng mở nắp bồn cầu tự động	<b>BẬT/TẮT</b>	Tất cả mẫu máy	Trang 40
		Tự động đóng chậm	• Thay đổi khoảng thời gian trước khi nắp/bệ bồn cầu tự động đóng	25giây / <b>90giây</b>		
		Tự động mở chậm	• Thay đổi khoảng thời gian sau khi nắp/ bệ bồn cầu tự động mở ra khi đóng bằng tay	15giây / 30giây / 90giây		
		Bệ/Nắp bồn cầu	• Tự động đóng mở nắp bồn cầu/ Tự động đóng mở bệ và nắp bồn cầu	<b>Nắp / Bệ · Nắp</b>		
	Các chức năng vệ sinh	Rửa vòi tự động	• Thiết lập có hay không tự động làm sạch vòi rửa	<b>BẬT/TẮT</b>	Tất cả mẫu máy	Trang 44
		Tự động rửa lòng bồn cầu	• Thiết lập có hay không tự động phun sương trong lòng bồn cầu	<b>BẬT/TẮT</b>		
		Khử mùi	• Cài đặt có hay không tự động khử mùi sau khi ngồi lên bệ ngồi bồn cầu	<b>BẬT/TẮT</b>		
		Tự động khử mùi	• Cài đặt có hay không tự động khử mùi sau khi người sử dụng đứng lên	<b>BẬT/TẮT</b>		
	Ánh sáng	Ánh sáng nhẹ	• Thiết lập có hay không sử dụng ánh sáng nhẹ	<b>BẬT/TẮT</b>	Tất cả mẫu máy	Trang 48
		Đèn lòng bồn cầu	• Thiết lập có hay không sử dụng ánh sáng bên trong lòng bồn cầu	<b>BẬT/TẮT</b>		
		Đèn báo VỆ SINH	• Thiết lập có hay không bật sáng đèn báo VỆ SINH	<b>BẬT/TẮT</b>		
	Thiết lập ngôn ngữ			• Chọn ngôn ngữ hiển thị trên mặt sau của điều khiển từ xa	Tiếng Trung giản thể/ Tiếng Trung phồn thể/ Tiếng Anh	Trang 50
	Các cài đặt khác	Tiếng bíp		• Cài đặt có hay không có tiếng bíp phát ra	<b>BẬT/TẮT</b>	Tất cả mẫu máy
Khóa thiết lập		• Thiết lập có hay không sử dụng khóa thiết lập	<b>BẬT/TẮT</b>			
Thiết lập cá nhân		Thiết lập	• Thiết lập có hay không sử dụng thiết lập cá nhân	<b>BẬT/TẮT</b>		
		Đăng ký1 Đăng ký2	• Đặt để ghi nhớ thiết lập áp lực nước, vị trí vòi rửa và nhiệt độ nước ưa thích của bạn	Đăng ký1 / Đăng ký2		

### CHÚ Ý

- Trong khi thiết lập, màn hình tắt khi không nhấn nút nào trong vòng 60 giây. Nếu bạn không hoàn thành thiết lập, làm lại từ bước 1.

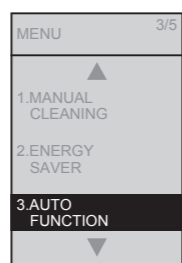
# Thay đổi thiết lập

## Xả tự động

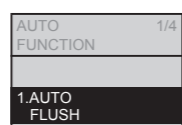
1 Nhấn nút.

2 Chọn  
[AUTO FUNCTION].

3 Chọn  
[AUTO FLUSH].



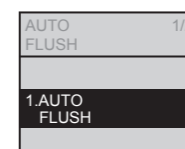
Nhấn nút



Nhấn nút

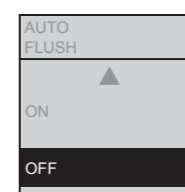
Thiết lập có hay không tự động làm sạch lòng bồn cầu  
**Xả tự động**

4 Chọn  
[AUTO FLUSH].



Nhấn nút

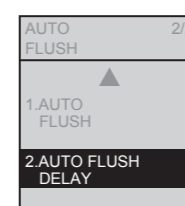
5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



Nhấn nút

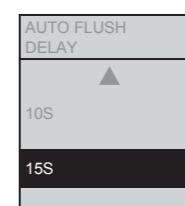
(Để quay lại → )

4 Chọn  
[AUTO FLUSH DELAY].



Nhấn nút

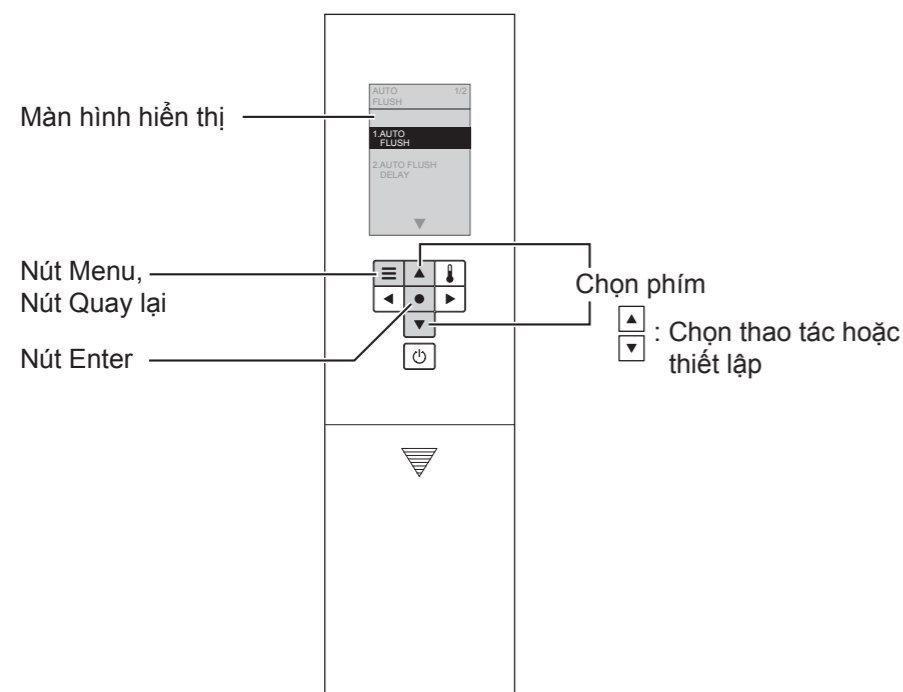
5 Chọn  
[5S], [10S] hoặc [15S].



Nhấn nút

(Để quay lại → )

Thay đổi khoảng thời gian trước khi nắp/bệ bồn cầu tự động đóng  
**Hoãn xả tự động**



- Các thao tác thiết lập trên màn hình
1. AUTO FLUSH  
"Xả tự động"
  2. AUTO FLUSH DELAY  
"Hoãn xả tự động"



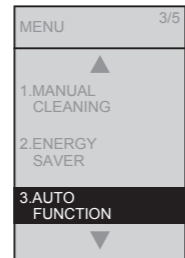
# Thay đổi thiết lập

## Tự động mở / đóng

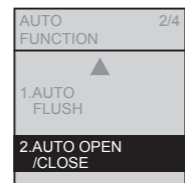
1 Nhấn nút.

2 Chọn  
[AUTO FUNCTION].

3 Chọn  
[AUTO OPEN/  
CLOSE].



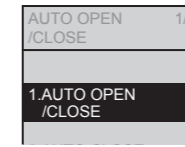
Nhấn nút



Nhấn nút

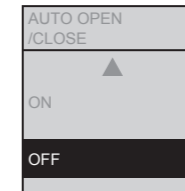
Thiết lập có hay không  
đóng mở nắp bồn cầu tự  
động  
**Tự động mở /  
đóng**\*1

4 Chọn  
[AUTO OPEN/CLOSE].

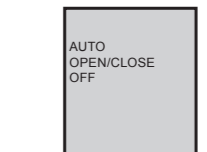


Nhấn nút

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].

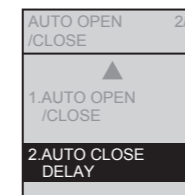


Nhấn nút



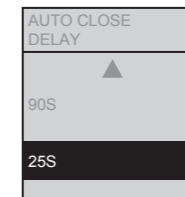
(Để quay lại → )

4 Chọn  
[AUTO CLOSE DELAY].

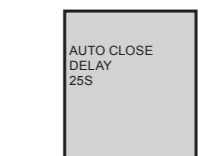


Nhấn nút

5 Chọn  
[25S] hoặc [90S].\*2

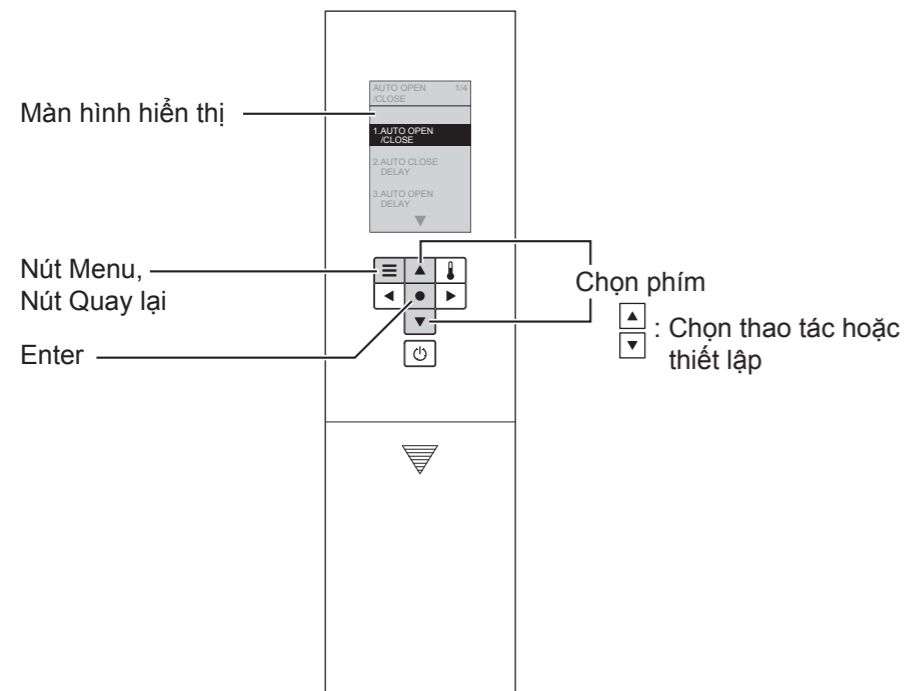


Nhấn nút



(Để quay lại → )

Thay đổi khoảng thời  
gian trước khi nắp/bệ  
bồn cầu tự động đóng  
**Tự động đóng  
chậm**



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. AUTO OPEN/CLOSE  
"Tự động mở / đóng"
2. AUTO CLOSE DELAY  
"Tự động đóng chậm"
3. AUTO OPEN DELAY  
"Tự động mở chậm"
4. SEAT/LID  
"Bệ/Nắp bồn cầu"

\*1 Khi thiết lập ở vị trí "TẮT", bạn có thể sử dụng nút "Mở và đóng bệ ngồi bồn cầu" trên điều khiển từ xa để mở/đóng nắp bồn cầu (Trang 14)

\*2 Khi đặt là "25 giây", nắp/bệ bồn cầu không tự động mở ra trong khoảng 15 giây sau khi tự động đóng.

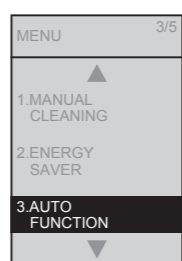
# Thay đổi thiết lập

## Tự động mở / đóng (Tiếp tục)

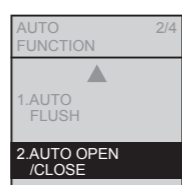
1 Nhấn nút.

2 Chọn  
[AUTO FUNCTION].

3 Chọn  
[AUTO OPEN/  
CLOSE].



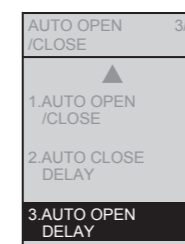
Nhấn nút



Nhấn nút

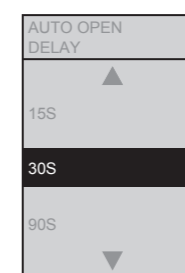
Thay đổi khoảng thời gian cho tới khi tự động mở ra  
(Sau khi đóng bằng tay.)  
**Tự động mở chậm**

4 Chọn  
[AUTO OPEN DELAY].

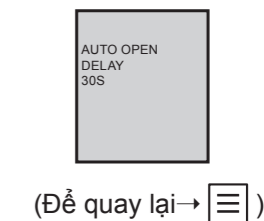


Nhấn nút

5 Chọn  
[15S], [30S], hoặc [90S].

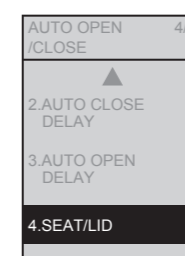


Nhấn nút



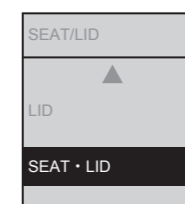
Tự động đóng mở nắp bồn cầu/  
Tự động đóng mở nắp và bộ bồn cầu  
**Bộ/Nắp bồn cầu**

4 Chọn  
[SEAT / LID].

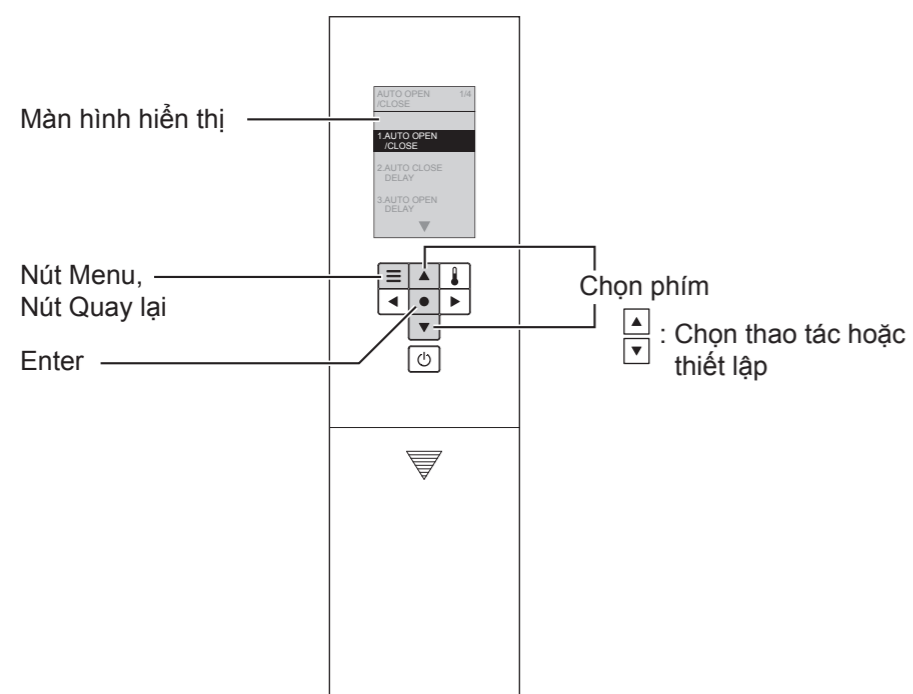
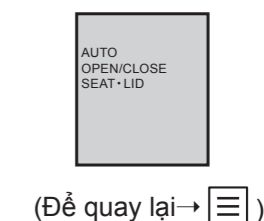


Nhấn nút

5 Chọn  
[LID] hoặc [SEAT·LID].\*1



Nhấn nút



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. AUTO OPEN/CLOSE  
"Tự động mở / đóng"
2. AUTO CLOSE DELAY  
"Tự động đóng chậm"
3. AUTO OPEN DELAY  
"Tự động mở chậm"
4. SEAT/LID  
"Bộ/Nắp bồn cầu"

\*1 Khi "Bộ-nắp" được thiết lập là mở tự động, không thể phun sương phía trước.

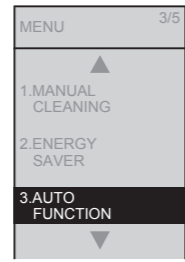
# Thay đổi thiết lập

## Các chức năng vệ sinh

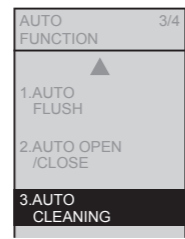
1 Nhấn nút.

2 Chọn  
[AUTO FUNCTION].

3 Chọn  
[AUTO CLEANING].



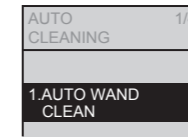
Nhấn nút



Nhấn nút

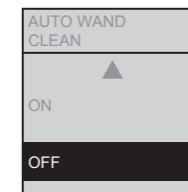
Thiết lập có hay không tự động làm sạch vòi rửa  
**Rửa vòi tự động**

4 Chọn  
[AUTO WAND CLEAN].

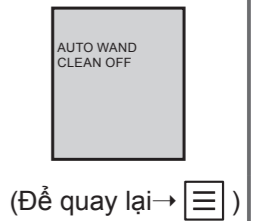


Nhấn nút

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].

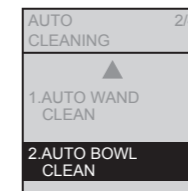


Nhấn nút



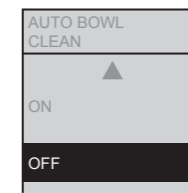
Thiết lập có hay không tự động phun sương trong lòng bồn cầu  
**Tự động rửa lòng bồn cầu**

4 Chọn  
[AUTO BOWL CLEAN].

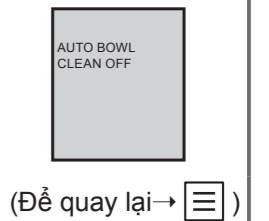


Nhấn nút

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



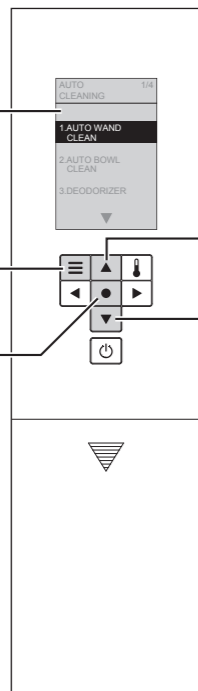
Nhấn nút



Màn hình hiển thị

Nút Menu,  
Nút Quay lại

Enter



Chọn phím

: Chọn thao tác hoặc thiết lập

Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. AUTO WAND CLEAN  
"Rửa vòi tự động"
2. AUTO BOWL CLEAN  
"Tự động rửa lòng bồn cầu"
3. DEODORIZER  
"Khử mùi"
4. AUTO POWER DEODORIZER  
"Tự động khử mùi"

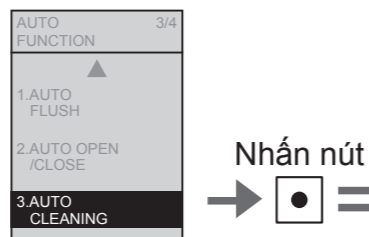
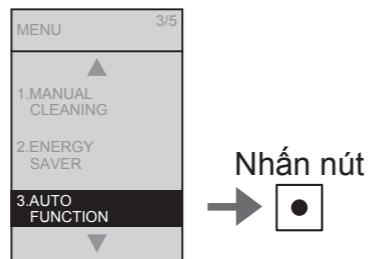
# Thay đổi thiết lập

## Các tính năng vệ sinh (Tiếp tục)

1 Nhấn nút.

2 Chọn  
[AUTO FUNCTION].

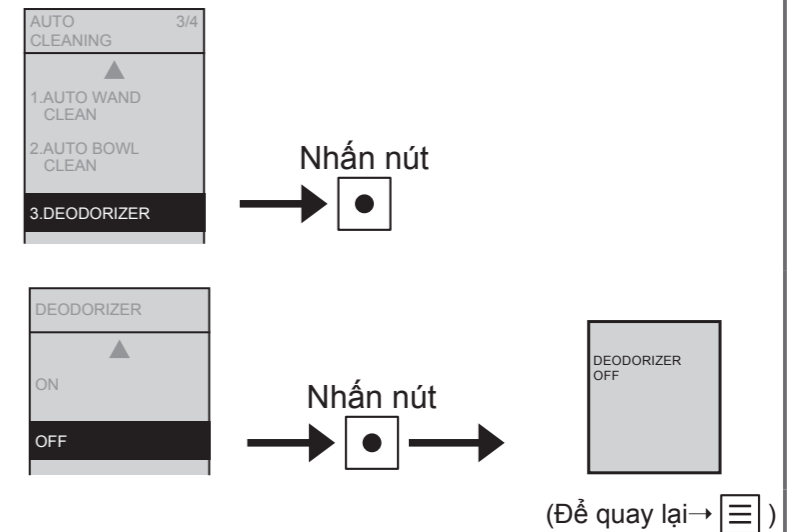
3 Chọn  
[AUTO CLEANING].



Thiết lập có hay không tự động khử mùi sau khi ngồi trên bộ bồn cầu  
**Khử mùi**

4 Chọn  
[DEODORIZER].

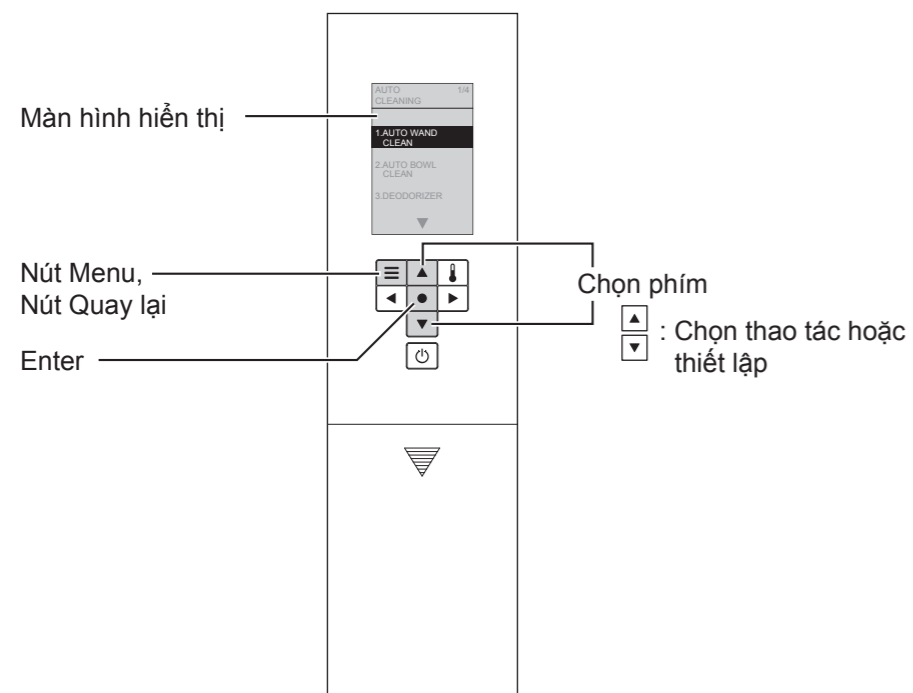
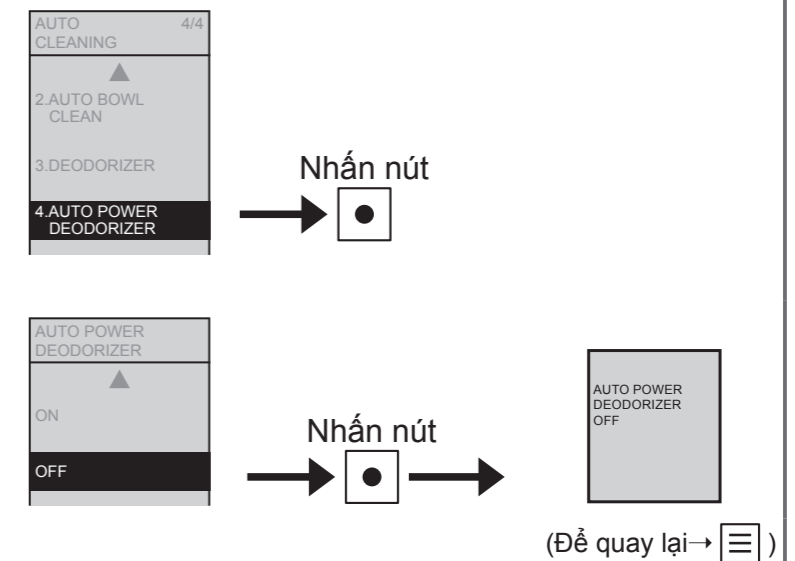
5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



Thiết lập có hay không tự động khử mùi sau khi đứng lên  
**Tự động khử mùi**

4 Chọn  
[AUTO POWER DEODORIZER].

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



Các thao tác thiết lập trên màn hình

- 1. AUTO WAND CLEAN  
"Rửa vòi tự động"
- 2. AUTO BOWL CLEAN  
"Tự động rửa lòng bồn cầu"
- 3. DEODORIZER  
"Khử mùi"
- 4. AUTO POWER DEODORIZER  
"Tự động khử mùi"



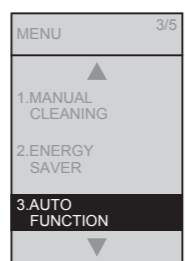
# Thay đổi thiết lập

## Ánh sáng

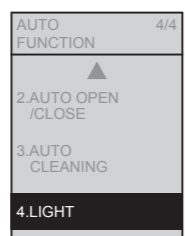
1 Nhấn nút.

2 Chọn  
[AUTO FUNCTION].

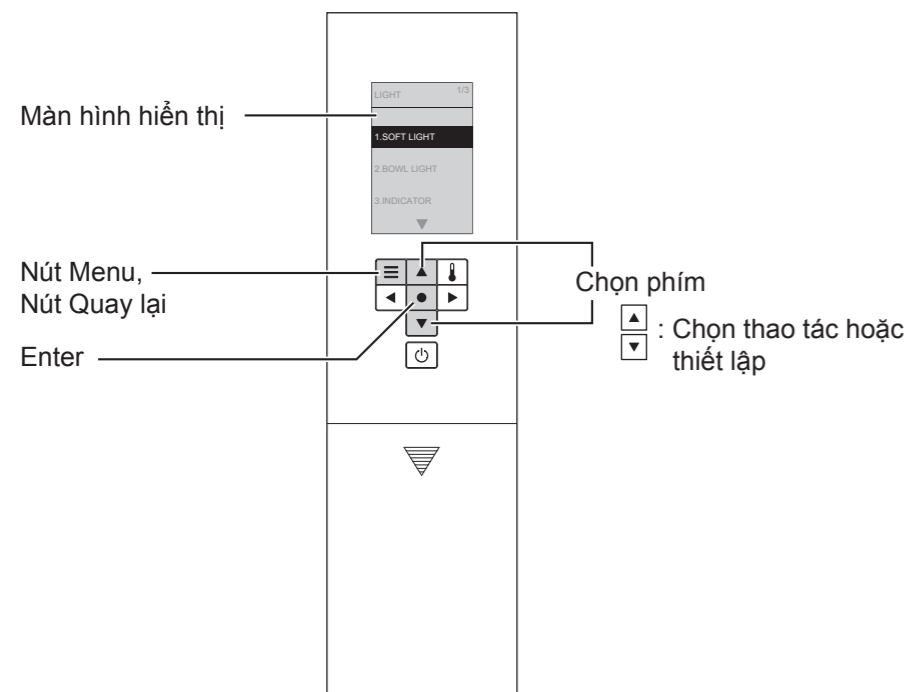
3 Chọn  
[LIGHT].



Nhấn nút



Nhấn nút

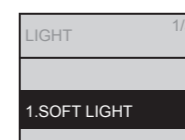


Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. SOFT LIGHT  
"Ánh sáng nhẹ"
2. BOWL LIGHT  
"Đèn lòng bồn cầu"
3. INDICATOR  
"Đèn báo VỆ SINH"

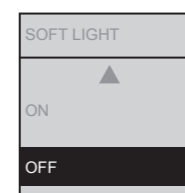
Thiết lập có hay không sử dụng ánh sáng nhẹ  
**Ánh sáng nhẹ**

4 Chọn  
[SOFT LIGHT].



Nhấn nút

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].

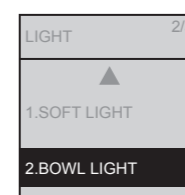


Nhấn nút

(Để quay lại → )

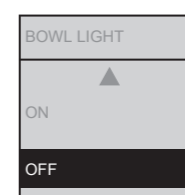
Thiết lập có hay không sử dụng ánh sáng bên trong lòng bồn cầu  
**Đèn lòng bồn cầu**

4 Chọn  
[BOWL LIGHT].



Nhấn nút

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].

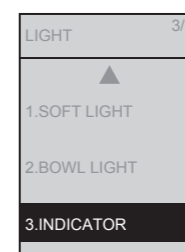


Nhấn nút

(Để quay lại → )

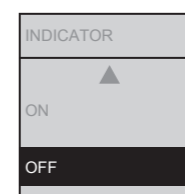
Thiết lập có hay không bật sáng đèn báo VỆ SINH  
**Đèn báo VỆ SINH**

4 Chọn  
[INDICATOR].



Nhấn nút

5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



Nhấn nút

(Để quay lại → )

# Thay đổi thiết lập

## Thiết lập ngôn ngữ

1  Nhấn nút.



2  Chọn  
 [语言 / 語言 / LANGUAGE].



Nhấn nút 


Chọn ngôn ngữ hiển thị trên mặt sau của điều khiển từ xa

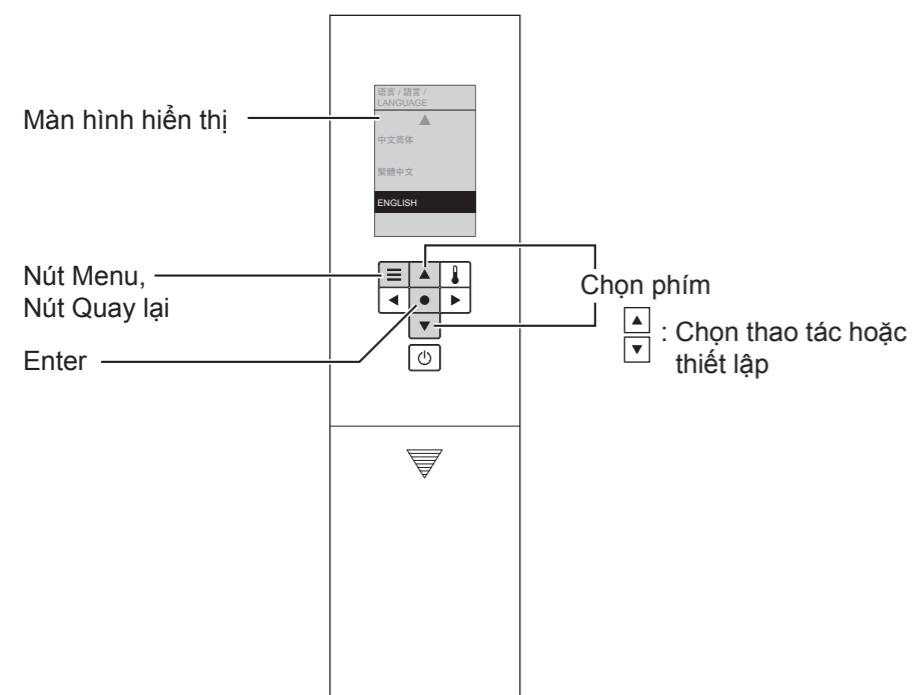
### Thiết lập ngôn ngữ

3  Chọn  
 [中文简体], [繁體中文] hoặc [ENGLISH].



Nhấn nút 

(Để quay lại → )



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. 中文简体  
"Tiếng Trung giản thể"
2. 繁體中文  
"Tiếng Trung phồn thể"
3. ENGLISH  
"Tiếng Anh"

# Thay đổi thiết lập

## Các cài đặt khác

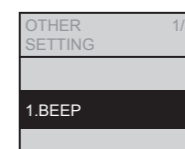
- 1 Nhấn nút.
- 2 Chọn  
[OTHER SETTING].



Nhấn nút

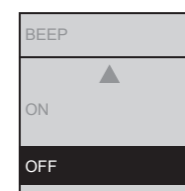
Thiết lập có hay không  
phát ra tiếng bíp  
**Tiếng bíp**

- 3 Chọn  
[BEEP].



Nhấn nút

- 4 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].

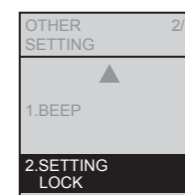


Nhấn nút

(Để quay lại → )

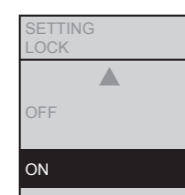
Thiết lập có hay không  
sử dụng khóa thiết lập  
**Khóa thiết lập**

- 3 Chọn  
[SETTING LOCK].

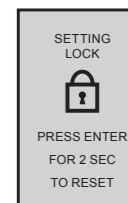


Nhấn nút

- 4 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



Nhấn nút



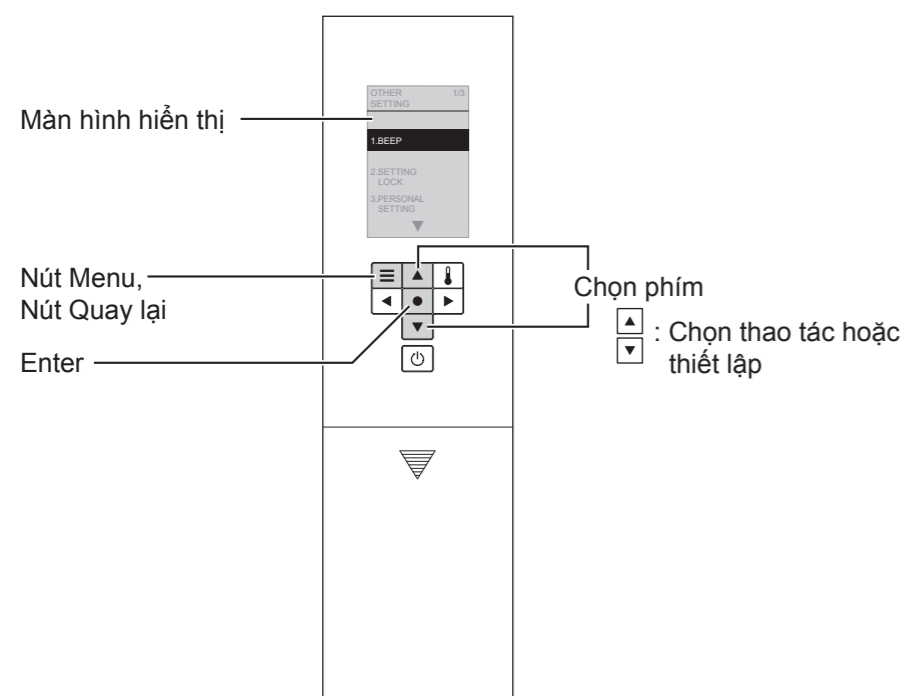
- 5 Kiểm tra màn hình hiển thị.



Cách hủy:  
 Nhấn nút "Enter" trong  
2 giây hoặc lâu hơn.

\*Nếu bạn muốn khóa lại sau khi hủy, hãy định lại  
cấu hình.

Màn hình hiển thị trong khi khóa thiết lập



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. BEEP  
"Tiếng bíp"
2. SETTING LOCK  
"Khóa thiết lập"
3. PERSONAL SETTING  
"Thiết lập cá nhân"

# Thay đổi thiết lập

## Các cài đặt khác (Tiếp tục)

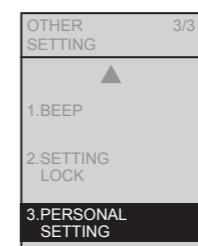
- 1 Nhấn nút.
- 2 Chọn  
[OTHER SETTING].



Nhấn nút

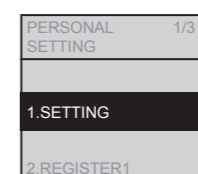
Thiết lập có hay không sử dụng thiết lập cá nhân  
**Thiết lập cá nhân**  
**Thiết lập**

- 3 Chọn  
[PERSONAL SETTING].



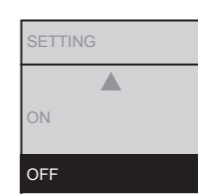
Nhấn nút

- 4 Chọn  
[SETTING].



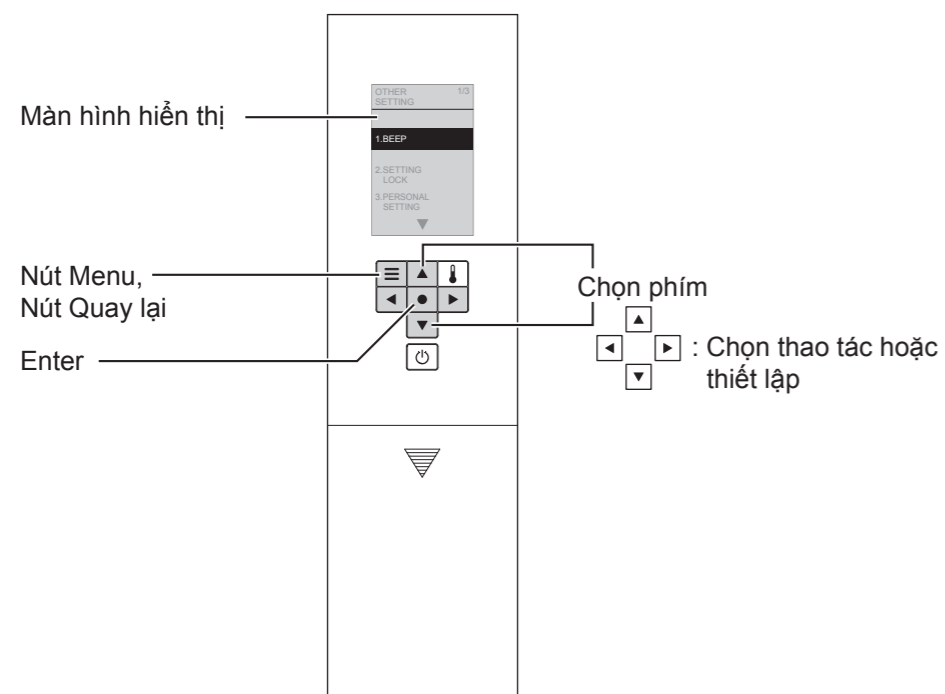
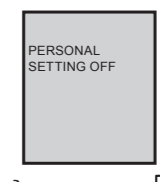
Nhấn nút

- 5 Chọn  
[ON] hoặc [OFF].



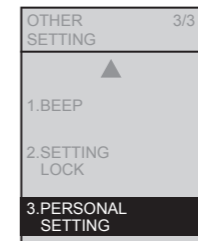
Nhấn nút

(Để quay lại → )



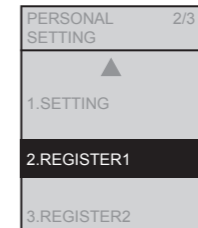
Đặt để ghi nhớ thiết lập áp lực nước, vị trí vòi rửa và nhiệt độ nước ưa thích của bạn  
**Thiết lập cá nhân**  
**Đăng ký1**  
**Đăng ký2**

- 3 Chọn  
[PERSONAL SETTING].



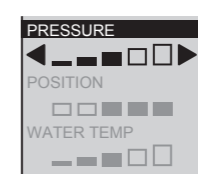
Nhấn nút

- 4 Chọn  
[REGISTER1] hoặc [REGISTER2].

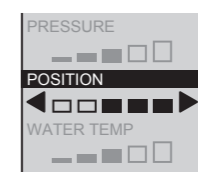


Nhấn nút

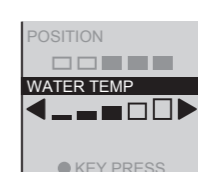
- 5 Chọn [PRESSURE] và Thiết lập áp lực nước.



- 6 Chọn [POSITION] và Thiết lập vị trí vòi rửa.

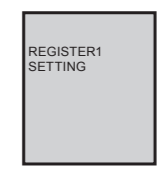


- 7 Chọn [WATER TEMP] và Thiết lập nhiệt độ nước.



Nhấn nút

(Để quay lại → )



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. BEEP  
"Tiếng bíp"
2. SETTING LOCK  
"Khóa thiết lập"
3. PERSONAL SETTING  
"Thiết lập cá nhân"



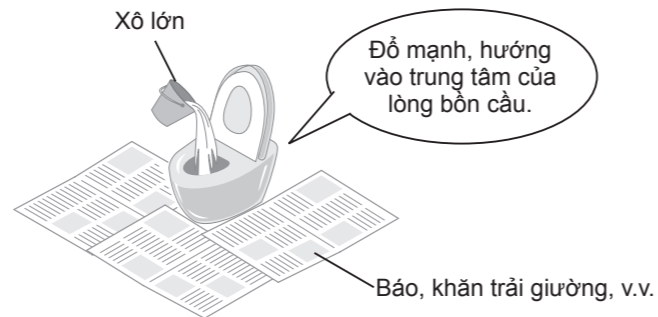
# Xử lý tình huống

## Nếu nước không chảy do ngừng cấp nước

### Nếu điều khiển từ xa không hoạt động

#### Nếu nước không chảy do ngừng cấp nước

- 1 Dùng xô để đổ xả nước
- 2 Đổ thêm nước nếu mực nước thấp sau khi xả
  - Tránh có mùi lạ.

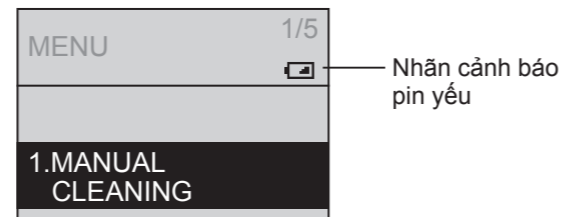


#### LƯU Ý

- Trước khi bắt đầu, hãy đặt chức năng "Xả tự động" (Loại trừ TCF801\*\*\*, TCF803\*\*\*). (Trang 38)
- Khi khôi phục nguồn cấp nước, hãy đảm bảo thực hiện xả nước. (Để tránh rác đọng trong ống thoát nước.)

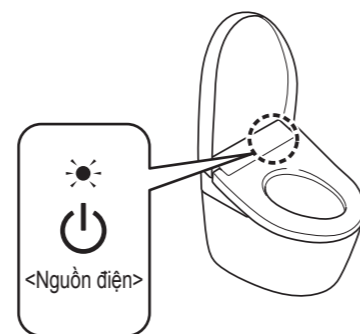
#### Nếu điều khiển từ xa không hoạt động

- Nếu nhãn cảnh báo pin yếu "🔋" sáng lên, hãy thay pin.



#### Thay pin

- 1 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 13)
- 2 Tháo điều khiển từ xa khỏi giá treo. (Trang 12)
- 3 Mở nắp hộp và thay thế hai cục pin AA. (Trang 12)
  - Nhãn cảnh báo pin yếu biến mất.
- 4 Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.
- 5 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 13)
  - Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.
- 6 Lắp lại nắp. (Trang 29)



#### LƯU Ý

- Cài đặt "BẬT" và "TẮT" các chức năng như chức năng tiết kiệm điện có thể bị hủy khi thay pin. Trong trường hợp này, vui lòng cài đặt lại một lần nữa.

## Ngăn ngừa thiệt hại do đóng băng

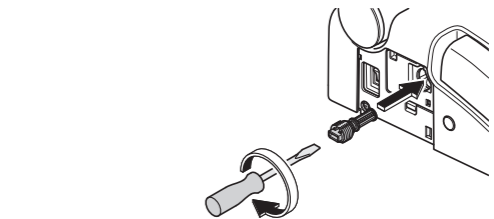
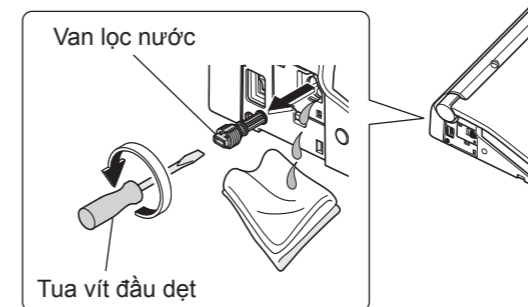
Khi nhiệt độ phòng sắp giảm xuống 0 °C hoặc thấp hơn, hãy thực hiện các biện pháp chống đóng băng.

#### LƯU Ý

- Khi nhiệt độ xung quanh có xu hướng hạ xuống 0 °C hoặc thấp hơn, không sử dụng tính năng tiết kiệm điện. (Có thể gây hư hỏng)
- Sưởi ấm phòng tắm hoặc có biện pháp chống đóng băng để đảm bảo nhiệt độ xung quanh không hạ xuống dưới 0 °C.
- Trước khi bắt đầu hoạt động, thiết lập "Xả tự động" (Loại trừ TCF801\*\*\*, TCF803\*\*\*) (Trang 38) và "Mở/đóng tự động" (Trang 40) về vị trí "TẮT".

#### Cách ngăn chặn hư hỏng do đóng băng

- 1 Đóng van cấp nước. (Trang 61)
  - Nguồn cấp nước dừng.
- 2 Nhấn nút "Rửa vòi". (Sau khi làm sạch vòi rửa, nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)
- 3 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 13)
- 4 Tháo van lọc nước.
  - Nới lỏng van lọc nước bằng tua vít đầu dẹt và kéo ra.
- 5 Khi thoát hết nước, hãy lắp lại van lọc nước.
  - Lắp van lọc nước vào và sử dụng tô vít dạng dẹt siết.
- 6 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 13)
  - Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.
- 7 Lắp lại nắp. (Trang 29)
- 8 Đặt nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu thành "Cao". (Trang 22)
  - Để duy trì nhiệt độ, đóng nắp bồn cầu và bộ ngồi bồn cầu sau khi hoàn thành công việc.



#### Để sử dụng lại sản phẩm

- Cần cấp lại nước. (Trang 59)

# Xử lý tình huống

## Lâu không sử dụng

Nếu đặt bồn cầu ở vị trí bạn không sử dụng lâu ngày, nên xả nước bồn cầu.

(Nước ở trong bể có thể trở nên ô nhiễm, gây viêm da hoặc các vấn đề khác)

### Cách xả nước

#### 1 Đóng van cấp nước. (Trang 61)

- Nguồn cấp nước dừng.

#### ⚠ CHÚ Ý

⊘ Không tháo van lọc nước trong khi van khóa đang mở  
(Nếu không nước có thể rò rỉ.)

#### 2 ✨ Nhấn nút "Rửa vòi".

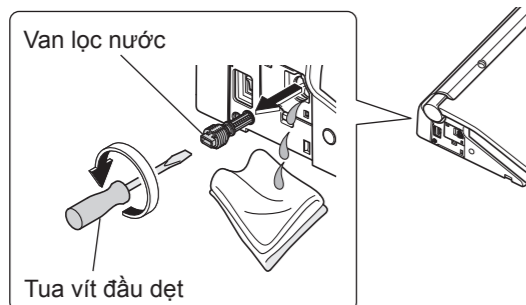
(Sau khi làm sạch vòi rửa, nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)

#### 3 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT".

(Trang 13)

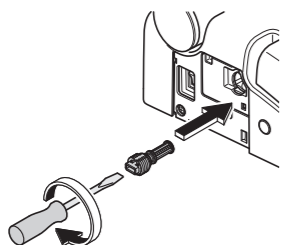
#### 4 Tháo van lọc nước.

- Nới lỏng van lọc nước bằng tua vít đầu dẹt và kéo ra.



#### 5 Khi thoát hết nước, hãy lắp lại van lọc nước.

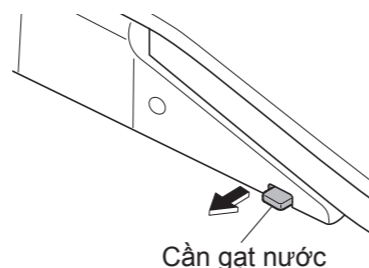
- Lắp van lọc nước vào và sử dụng tô vít dạng dẹt siết.



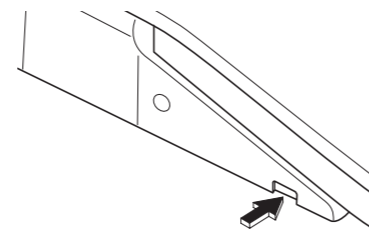
#### 6 Lắp lại nắp. (Trang 29)

#### 7 Kéo đòn bẩy van xả nước.

- Nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa (khoảng 20 giây)



#### 8 Nới tay ra để trả cần gạt nước trở về vị trí ban đầu.



#### ■ Nếu nước bị đóng băng

- Thêm chất chống đông nước vào phần nước trong bồn cầu sẽ giảm nguy cơ đóng băng.  
(Chất chống đông sẽ không được xả ra ngoài. Thu gom lại trước khi sử dụng bồn cầu rồi vứt đi.)

#### ■ Để sử dụng lại sản phẩm

- Cần cấp lại nước. (Trang 59)

### Sử dụng lại thiết bị



#### 1 Mở van cấp nước. (Trang 13)

- Kiểm tra xem nước có rò rỉ từ đường ống hoặc thân chính hay không.

#### 2 Nếu không bật nguồn,

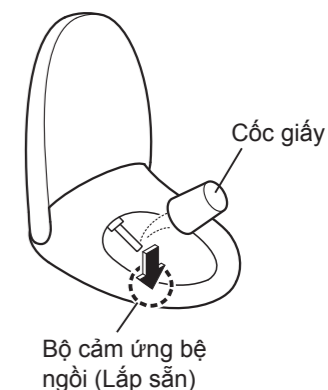
- (1) Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "BẬT". (Trang 13)
  - Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.
- (2) Lắp lại nắp. (Trang 29)

#### 3 Xả nước từ vòi rửa.

- (1) Ấn và giữ áp suất trên bộ cảm biến bệ ngồi bằng tay hoặc cánh tay (Xem trang 9 cho thông tin chi tiết)
- (2)  Nhấn nút "Vệ sinh phía sau" để xả nước từ vòi rửa.
  - Lấy nước trong cốc giấy hoặc thiết bị phù hợp khác.
- (3)  Nhấn nút "Dừng".

#### ■ Nếu nước còn lại bị đóng băng và nước không chảy ra

- Hãy làm nóng bên trong phòng vệ sinh và làm nóng ống cấp nước và van cấp nước bằng khăn thấm nước ấm



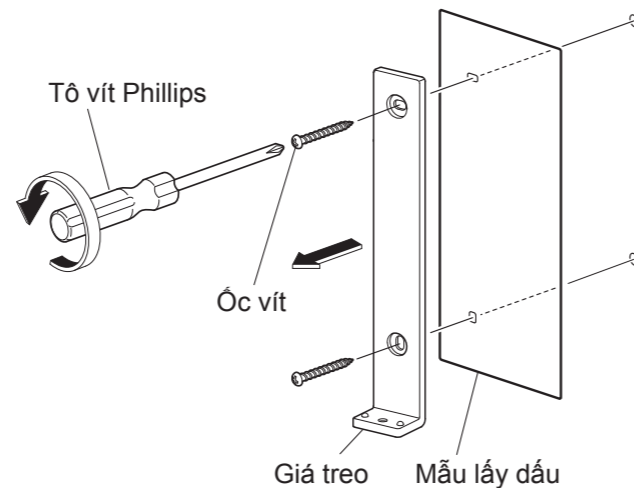
# Xử lý tình huống

## Hướng dẫn tháo bảng hiển thị

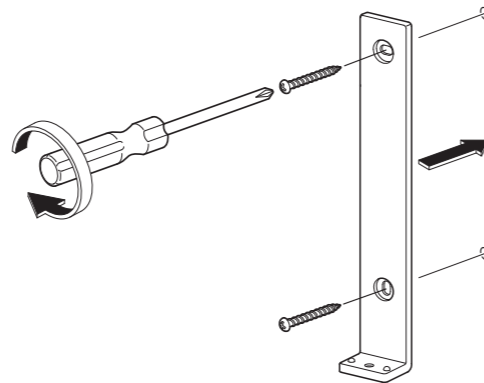
Hãy tuân thủ quy trình sau.

### Làm thế nào để tháo mẫu lấy dầu

- 1 Tháo nắp đậy ở phía bên trái của thân chính và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". (Trang 13)
- 2 Tháo điều khiển từ xa khỏi giá treo. (Trang 12)
- 3 Tháo giá treo và mẫu lấy dầu.



- 4 Gắn giá treo vào tường.



- 5 Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

- 6 Chuyển công tắc nguồn về vị trí BẬT. (Trang 13)  
• Đèn LED "Nguồn điện" sáng lên.

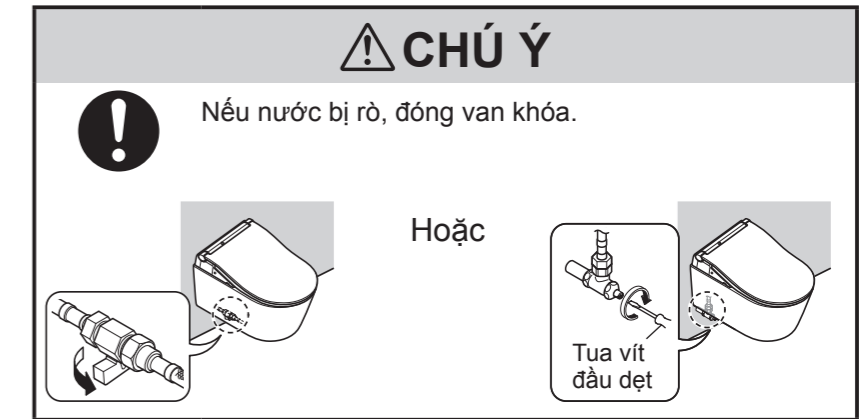
- 7 Lắp lại nắp. (Trang 29)

■ Để lắp lại mẫu lấy dầu, thực hiện theo quy trình bên trên. (Lắp đặt mẫu lấy dầu ở bước 4.)

# Xử lý sự cố

Đầu tiên, hãy thử các hành động được mô tả từ trang 61-67.

Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bên lắp đặt, bên bán hoặc trung tâm dịch vụ khách hàng của TOTO (Tham khảo thông tin ở trang bìa sau).



### Kiểm tra trước tiên

Đèn LED có sáng không?

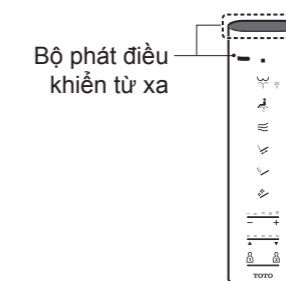
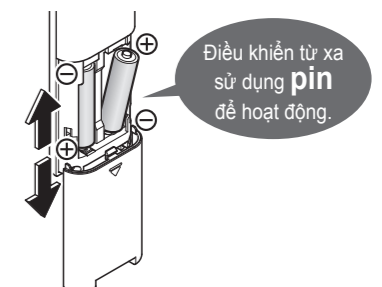
- Cầu dao trên bảng điện đã bật chưa?  
→ Kiểm tra xem có sự cố cúp điện hoặc cầu dao đã chuyển sang "TẮT" không.
- Công tắc nguồn có đang ở chế độ "TẮT" không?  
→ Chuyển sang "BẬT". (Trang 13, Bước 2-2)
- Cài đặt của "BẬT/TẮT Nguồn điện" có đặt sang "TẮT" không?  
→ Chuyển sang "BẬT" bằng điều khiển từ xa. (Trang 13, Bước 2-2)

Đèn LED tiết kiệm điện có sáng không?

- Trong khi đèn LED sáng, chế độ tiết kiệm điện (Trang 24) đang hoạt động, vì vậy nhiệt độ bề ngoài bồn cầu có thể giảm đi hoặc bộ phận sưởi ấm có thể đã bị tắt.




Bộ điều khiển từ xa có hoạt động không?

- Màn hình hiển thị ở mặt sau điều khiển từ xa có hiển thị " " ?  
→ Thay pin. (Trang 12, 56)
- Bộ phát của hay bộ tiếp nhận điều khiển từ xa có bị chặn?  
→ Loại bỏ vật cản, bụi bẩn, giọt nước hoặc các vật gây tắc khác.



# Xử lý sự cố

## Vệ sinh phía trước, phía sau, và vòi rửa

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
<b>Vòi rửa (hoặc nước rửa) không vươn ra (hoặc chảy ra)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi nhiệt độ thấp, sẽ mất thời gian để vòi rửa thò ra sau khi nhấn nút trên điều khiển từ xa bởi vì đầu tiên cần làm ấm nước.</li> </ul>	-
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bạn đã ngồi liên tục trên bồn cầu trong 2 giờ hoặc lâu hơn? (Nếu có, phải dừng thao tác để đảm bảo an toàn.) → Hãy đứng dậy và sử dụng lại.</li> </ul>	-
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu áp suất nước giảm đáng kể, chẳng hạn như nước được sử dụng ở thiết bị khác hoặc bị cúp nước, chức năng có thể dừng vì lý do an toàn. → Chuyển công tắc nguồn sang vị trí TẮT và chờ khoảng 10 giây trước khi bật lại. Nếu vấn đề tương tự vẫn xảy ra. → Có thể có sự cố. Vui lòng liên hệ với Phòng dịch vụ chăm sóc khách hàng của TOTO (xem thông tin liên lạc ở trang bìa sau).</li> </ul>	13
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi ngồi trên bồn cầu, có nắp đậy bồn cầu hoặc quần áo đặt lên bộ cảm ứng bệ ngồi hay không? Người sử dụng đang ngồi nhưng không chạm vào bất kỳ bộ phận nào của bộ cảm ứng bệ ngồi? → Kiểm tra vị trí bệ ngồi, sau đó ngồi để da tiếp xúc trực tiếp với bộ cảm ứng bệ ngồi.</li> </ul>	9
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bạn có đang sử dụng vải bọc bệ ngồi bồn cầu, vải bọc nắp bồn cầu hoặc ghế cho trẻ sơ sinh không? → Tháo tất cả vải bọc. Khi sử dụng bệ ngồi bồn cầu dành cho trẻ em hoặc ghế cao mềm, hãy tháo ra sau mỗi lần sử dụng.</li> </ul> 	9
	<ul style="list-style-type: none"> <li> Bạn có nhấn bật nút "Rửa vòi" không?  <ul style="list-style-type: none"> <li> Nếu bạn nhấn nút "Rửa vòi", "ewater+" xối ra từ khu vực xung quanh vòi rửa để làm sạch vòi rửa. → Để làm sạch vòi rửa khi thò ra, hãy chọn "Vệ sinh vòi".</li> </ul> </li> </ul>	30
<b>Vòi rửa thò ra nhưng nước rửa không chảy ra/Áp suất nước rửa yếu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có bị cúp nước không? → Nhấn nút "Dừng" trên điều khiển từ xa và chờ tới khi dịch vụ cấp nước được khôi phục.</li> </ul>	-
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Van cấp nước có đóng không? → Mở hoàn toàn van khóa.</li> </ul>	13
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Van lọc nước có bị tắc do ngoại vật không? → Vệ sinh bộ lọc.</li> </ul>	35
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Áp suất nước có bị thiết lập ở mức thấp không?</li> </ul>	15
<b>Nước rửa lạnh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhiệt độ nước ấm có bị thiết lập là "TẮT" hay ở mức thấp không?</li> <li>Khi nhiệt độ nguồn nước trong phòng tắm thấp, nhiệt độ nước có thể thấp ở những tia nước đầu tiên.</li> </ul>	22 -
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các chế độ "Vệ sinh phía sau", "Rửa nhẹ phía sau", và "Vệ sinh phía trước" tự động dừng sau 5 phút liên tục sử dụng.</li> <li>Bộ cảm ứng bệ ngồi có gặp vấn đề không? → Nếu người sử dụng nhòam dậy khỏi bệ ngồi hoặc ngồi về phía bên trái bệ ngồi, bộ cảm ứng bệ ngồi có thể tạm thời ngừng phát hiện có người sử dụng.</li> </ul>	- 9
<b>Nước chảy ra bất thường từ vòi rửa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi bạn ngồi lên bệ bồn cầu, nước chảy ra trong vài giây trong khi được làm nóng lên.</li> <li>Đèn báo VỆ SINH có sáng trong một chu kỳ hay không?  <ul style="list-style-type: none"> <li>Chế độ "Rửa vòi tự động" bắt đầu và vòi rửa được làm sạch.</li> </ul> </li> </ul>	- 18

## Sấy khô bằng khí ấm


Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
<b>Nhiệt độ máy sấy thấp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhiệt độ máy sấy có bị thiết lập ở mức thấp không?</li> </ul>	22
<b>Dừng trong khi đang sử dụng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tính năng dừng tự động sau khoảng 10 phút sử dụng liên tục.</li> <li>Bộ cảm ứng bệ ngồi có gặp vấn đề không? → Nếu người sử dụng nhòam dậy khỏi bệ ngồi hoặc ngồi về phía bên phải bệ ngồi, bộ cảm ứng bệ ngồi có thể tạm thời ngừng phát hiện có người sử dụng.</li> </ul>	- 9
<b>Xả*1</b>		
Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
<b>Không xả sạch</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Van tổng và van khóa nước của két nước trong tường đã được mở hoàn toàn chưa?</li> <li>Có bị cúp nước không? → Dùng xô để đổ xả nước</li> </ul>	- 56
<b>Bồn cầu không xả nước ngay cả khi đã nhấn nút trên điều khiển từ xa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bạn có đang nhấn nút liên tục không? (Sau khi nhấn nút xả nước, trong khoảng từ 10 đến 20 giây sau, nhấn tiếp nút này sẽ không có tác dụng.)</li> </ul>	-
<b>Lòng bồn cầu không được vệ sinh tự động hoặc thời gian trì hoãn (Xả tự động)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chế độ "Xả tự động" được đặt là "TẮT"? → Cài đặt thành "BẬT".</li> <li>Ngay cả khi chế độ "Xả tự động" được đặt sang "BẬT", lòng bồn cầu vẫn không sẵn sàng trong các trường hợp sau đây. <ul style="list-style-type: none"> <li>Khoảng 60 giây sau khi bồn cầu vừa xả. → Đợi khoảng 60 giây, rồi xả lại bằng điều khiển từ xa.</li> <li>Khi thời gian ngồi trên bệ ngồi hoặc đứng trước lòng bồn cầu ít hơn 6 giây. → Xả nước bằng điều khiển từ xa.</li> <li>Khi dừng lại trước lòng bồn cầu sau khi đứng và dùng bồn cầu. → Đứng cách xa bồn cầu và đợi khoảng 3 giây.</li> <li>Khi các giọt nước hoặc bụi bẩn làm gián đoạn cảm biến cơ thể người. → Loại bỏ mọi bụi bẩn trên cảm biến cơ thể người.</li> </ul> </li> <li>Khi ngồi trên bồn cầu, có nắp đậy bồn cầu hoặc quần áo đặt lên bộ cảm ứng bệ ngồi hay không? Người sử dụng đang ngồi nhưng không chạm vào bất kỳ bộ phận nào của bộ cảm ứng bệ ngồi? → Kiểm tra vị trí bệ ngồi, sau đó ngồi để da tiếp xúc trực tiếp với bộ cảm ứng bệ ngồi.</li> </ul>	38 20 20 - 11
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thời gian "Xả tự động" có thể được thay đổi. (Sau khoảng 10 giây → sau khoảng 5 hoặc 15 giây)</li> </ul>	38
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chế độ "Xả tự động" có đang "BẬT" không? → Bạn có thể đặt thành "TẮT".</li> <li>Bộ cảm ứng bệ ngồi có gặp vấn đề không? → Nếu người sử dụng nhòam dậy khỏi bệ ngồi hoặc ngồi về phía bên phải bệ ngồi, bộ cảm ứng bệ ngồi có thể tạm thời ngừng phát hiện có người sử dụng.</li> </ul>	38 9
	<b>Bồn cầu tự xả</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chế độ "Xả tự động" có đang "BẬT" không? → Bạn có thể đặt thành "TẮT".</li> <li>Bộ cảm ứng bệ ngồi có gặp vấn đề không? → Nếu người sử dụng nhòam dậy khỏi bệ ngồi hoặc ngồi về phía bên phải bệ ngồi, bộ cảm ứng bệ ngồi có thể tạm thời ngừng phát hiện có người sử dụng.</li> </ul>

\*1 Trừ TCF801\*\*\*, TCF803\*\*\*.



# Xử lý sự cố

## Bộ ngồi và Nắp bồn cầu (Tự động mở / đóng)

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
Nắp bồn cầu không mở tự động	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Chức năng "Tự động mở / đóng" có bị đặt là "TẮT"? → Đặt lại thành "BẬT".</li> <li>● Ngay cả khi đã đặt thành "BẬT", "Tự động mở / đóng" vẫn không thể thực hiện trong khoảng 15 giây sau khi bộ ngồi hoặc nắp bồn cầu đã đóng. Khi đóng nắp bồn cầu bằng tay (Để giúp sản phẩm trở nên thân thiện với người dùng hơn, một khoảng thời gian được thiết lập kể từ khi nắp đóng cho tới khi nắp mở ra.) → Rời khỏi bồn cầu và chờ ít nhất 15 giây trước khi trở lại thân chinnhs hoặc mở và đóng bằng tay.</li> <li>● Cảm biến cơ thể người có gặp khó khăn trong việc phát hiện không? → Loại bỏ mọi bụi bẩn trên cảm biến cơ thể người.</li> <li>● Cảm biến có thể trở nên khó khăn khi nhiệt độ phòng vượt quá 30°C. → Đóng mở bằng tay.</li> </ul>	40
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● "Tự động mở chậm" được đặt là "30 giây" hoặc "90 giây"?</li> </ul>	42
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Khi chuyển công tắc nguồn về vị trí "BẬT", nắp bồn cầu không mở tự động trong khoảng 10 giây đến 60 giây. → Đóng mở bằng tay.</li> </ul>	-
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Có lắp vải bọc nắp hoặc bộ ngồi bồn cầu hay không? → Tháo tất cả vải bọc.</li> </ul>	9
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Chức năng "Tự động mở / đóng" có bị đặt là "TẮT"? → Đặt lại thành "BẬT".</li> </ul>	40
Nắp bồn cầu không đóng tự động	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Trong các trường hợp sau, nắp bồn cầu sẽ đóng trong khoảng 5 phút. <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khi bạn không ngồi trên bộ bồn cầu</li> <li>• Khi bạn ngồi trên bộ bồn cầu dưới 6 giây</li> <li>• Khi bạn đứng trước lòng bồn cầu dưới 6 giây</li> </ul> </li> <li>● Nếu bộ và nắp không tự động đóng cho dù đã đặt "Tự động mở / đóng" là "BẬT", cảm ứng cơ thể người có thể phát hiện không chính xác. → Nếu có một vật phản chiếu ở phía trước, chẳng hạn như gương hoặc kính, hãy di chuyển vật phản chiếu hoặc sử dụng rèm hoặc vật khác để chặn lại.</li> </ul>	9
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Chức năng "Tự động mở / đóng" có bị đặt là "TẮT"? → Bạn có thể đặt lại là "BẬT".</li> <li>● Có đặt "Tự động đóng chậm" bằng "25 giây"?</li> <li>● Khi ngồi trên bồn cầu, có nắp đậy bồn cầu hoặc quần áo đặt lên bộ cảm ứng bộ ngồi hay không? Người sử dụng đang ngồi nhưng không chạm vào bất kỳ bộ phận nào của bộ cảm ứng bộ ngồi? → Kiểm tra vị trí bộ ngồi, sau đó ngồi để da tiếp xúc trực tiếp với bộ cảm ứng bộ ngồi.</li> </ul>	40 40
Nắp bồn cầu tự mở	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Cảm biến cơ thể người có bị tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời không? → Không để cảm biến tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, như vậy có thể dẫn tới phát hiện không chính xác.</li> <li>● Có máy sưởi trong phạm vi phát hiện của cảm biến cơ thể người? → Không đặt máy sưởi trong phạm vi phát hiện của cảm biến cơ thể người.</li> <li>● Một bồn tiểu hoặc bồn rửa cũng được lắp đặt trong phòng tắm? → Cảm biến cơ thể người có thể phát hiện ai đó đang sử dụng bồn tiểu, nên đóng hoặc mở nắp bồn cầu.</li> <li>● Khi phòng tắm mở cửa, cảm biến có thể phát hiện ra người đi ngang qua trước cửa nhà vệ sinh.</li> </ul>	9
Nắp bồn cầu tự đóng	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Chức năng "Tự động mở / đóng" có bị đặt là "BẬT"? → Bạn có thể đặt lại là "TẮT".</li> <li>● Có đặt "Tự động đóng chậm" bằng "25 giây"?</li> <li>● Khi ngồi trên bồn cầu, có nắp đậy bồn cầu hoặc quần áo đặt lên bộ cảm ứng bộ ngồi hay không? Người sử dụng đang ngồi nhưng không chạm vào bất kỳ bộ phận nào của bộ cảm ứng bộ ngồi? → Kiểm tra vị trí bộ ngồi, sau đó ngồi để da tiếp xúc trực tiếp với bộ cảm ứng bộ ngồi.</li> </ul>	40 40
Nắp bồn cầu và bộ ngồi mở cùng lúc	<ul style="list-style-type: none"> <li>● "Bộ/Nắp" có được đặt là "Bộ-Nắp"?</li> </ul>	42
Dừng (hoặc đóng) trong khi đang mở	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Nếu nắp hoặc bộ ngồi bồn cầu chạm vào vật cản trong lần đầu tiên mở sau khi bật công tắc nguồn sang vị trí "BẬT", nó có thể dừng (hoặc đóng) giữa chừng trong lần thao tác tiếp theo. → Loại bỏ vật cản và chuyển công tắc nguồn về vị trí "TẮT". Chuyển về vị trí "BẬT" trở lại sau khoảng 5 giây. Sau đó nhấn nút  "Mở và đóng bộ ngồi bồn cầu".</li> </ul>	13 14
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Cảm biến có thể trở nên khó khăn khi nhiệt độ phòng vượt quá 30°C (chẳng hạn như vào mùa hè).</li> </ul>	9

## Bộ ngồi bồn cầu và Nắp bồn cầu

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
Bộ ngồi bồn cầu lạnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu có bị thiết lập là "TẮT" hay ở mức thấp không?</li> </ul>	22
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Chế độ tiết kiệm điện đang hoạt động? <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đèn tiết kiệm điện có đang bật trong khi đèn LED "tiết kiệm điện" đang bật và đèn LED "Nguồn điện" tắt trên màn hình chính hay không. Khi bạn ngồi lên bộ bồn cầu, bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu tạm thời bật lên và chỗ ngồi sẽ ấm lên trong vòng 15 phút. → Bạn có thể chuyển sang "TẮT" nếu tính năng tiết kiệm điện đang "BẬT".</li> </ul> </li> </ul>	24 26
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Bạn đã ngồi trong thời gian dài? <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sau khoảng 20 phút ngồi, nhiệt độ bắt đầu giảm xuống. Sau khoảng 1 giờ, bộ phận sưởi ấm bộ ngồi bồn cầu chuyển sang "TẮT". → Hãy đứng dậy và sử dụng lại.</li> </ul> </li> </ul>	-
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Có lắp đặt nắp hoặc bộ ngồi bồn cầu không? → Tháo tất cả vải bọc.</li> </ul>	9
Không thể mở hoặc đóng bằng điều khiển từ xa	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Nếu bồn cầu vẫn hoạt động tự động. → Kiểm tra xem "Điều khiển từ xa có hoạt động không?"</li> <li>● Nếu không mở tự động được <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nắp bồn cầu có thể được lắp không chính xác. → Lắp lại.</li> </ul> </li> <li>● Phát hiện không chính xác có thể xảy ra khi thao tác dưới ánh đèn huỳnh quang.</li> </ul>	61 34
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Chức năng "Tự động mở / đóng" có bị đặt là "TẮT"? <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khi "Mở/đóng tự động" được thiết lập ở vị trí "TẮT", nút "Mở và đóng bộ ngồi bồn cầu" chỉ có thể mở/đóng nắp bồn cầu. Nhấn nút "Mở và đóng bộ ngồi bồn cầu" trong vòng hơn 1 giây để mở/đóng bộ ngồi bồn cầu.</li> <li>• Bạn có thể thay đổi thiết lập "Mở/đóng tự động" về vị trí "BẬT", để mở nắp và bộ ngồi bồn cầu khi nhấn nút "Mở và đóng bộ ngồi bồn cầu".</li> </ul> </li> </ul>	14 40

## Tiết kiệm điện

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
Đèn LED Tiết kiệm điện không sáng	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Bạn đã chuyển công tắc nguồn sang vị trí TẮT, hoặc có sự cố cúp điện không? <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đèn LED "Tiết kiệm điện" bật trên màn hình chính có thể tắt ngay cả khi tính năng tiết kiệm điện đang "BẬT". (Đèn sẽ bật lại trong khoảng 24 giờ từ khi cài đặt lại.)</li> </ul> </li> </ul>	-
Chức năng Hẹn giờ tiết kiệm điện không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Bạn có thay pin điều khiển từ xa không? <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chức năng "Hẹn giờ tiết kiệm điện" có thể bị hủy khi thay pin. → Đặt chức năng hẹn giờ tiết kiệm điện với thời gian mong muốn.</li> </ul> </li> </ul>	26
Tính năng tự động tiết kiệm điện hoặc tự động tiết kiệm điện+ không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Bởi vì mất vài ngày để tìm hiểu các điều kiện sử dụng chức năng này trước khi bắt đầu tiết kiệm điện nên số lượng tiết kiệm điện có thể thấp, tùy thuộc vào tần suất sử dụng. → Kiểm tra cài đặt tiết kiệm điện.</li> </ul>	24

# Xử lý sự cố

## Khử mùi

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
<b>Bộ khử mùi không hoạt động</b>	● "Khử mùi" có được đặt thành "TẮT" không? → Đặt thành "BẬT".	46
	● Ngay cả khi ngồi xuống, bạn không nghe thấy âm thanh vận hành. → Ngồi trở lại vào bệ. Nếu bạn nghe thấy âm thanh hoạt động từ máy khử mùi, nhưng vẫn còn mùi. → Vệ sinh bộ lọc khử mùi.	9
		31
<b>Có mùi lạ xuất hiện</b>	● Bạn có đang sử dụng máy điều hòa không khí hoặc thiết bị khử mùi mua riêng lẻ không? • Làm vậy có thể làm giảm hiệu quả khử mùi của sản phẩm hoặc là nguyên nhân tạo ra mùi lạ. → Tháo máy điều hòa không khí hoặc thiết bị khử mùi.	-
<b>Tính năng khử mùi tự động không hoạt động</b>	● "Khử mùi tự động" có đặt sang "TẮT" không? → Đặt thành "BẬT". ● Bắt đầu khoảng 10 giây sau khi bạn đứng dậy khỏi bệ ngồi bồn cầu.	46 -

## Vệ sinh

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
<b>Ánh sáng nhẹ, ánh sáng lòng bồn cầu và đèn báo VỆ SINH không sáng</b>	● Có cài đặt ở chế độ "TẮT" không? → Cài sang "BẬT". ● Nếu đèn báo "Đèn báo VỆ SINH" không sáng thì là lúc phải thay thế phụ kiện. Hãy liên hệ với người lắp đặt, người bán hoặc dịch vụ TOTO (xem các thông tin liên hệ ở bìa sau).	48 -
<b>Phun sương trước và sau không hiệu quả</b>	● Tính năng "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" bị đặt là "TẮT"? → Đặt lại thành "BẬT".	44
	● Các chức năng sau đây không hoạt động khi bệ ngồi bồn cầu mở. • Tính năng "Bệ/Nấp" trong "Tự động mở / đóng" được đặt là "Bệ • Nấp"? → Bạn có thể thay đổi thành "Nấp".	42
	● Phun sương trước không hoạt động trong 90 giây sau khi phun sương xong.	-
<b>Phun sương trước được hoạt động một cách tự nhiên</b>	● Khi cảm biến cơ thể người loại A phát hiện ra ai đó, tính năng "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" hoạt động và phun sương trước được hoạt động. → Bạn có thể đặt "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" là TẮT.	18 44
	● Nếu các chức năng rửa (Rửa phía trước và rửa phía sau) không được sử dụng trong 8 giờ, "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" bắt đầu và sương được phun vào trong lòng bồn cầu.	19

## Khác

Sự cố	Vui lòng kiểm tra	Trang tham khảo
<b>Nước rò rỉ từ đầu nối cấp thoát nước</b>	● Nếu đai ốc trong đầu nối bị lỏng, hãy vặn chặt bằng công cụ như mỏ lết. → Nếu nước không ngừng rò rỉ, đóng van khóa và gọi điện đến trung tâm dịch vụ khách hàng của TOTO (tham khảo thông tin ở trang phía sau).	-
<b>Màn hình trên điều khiển từ xa tắt</b>	● Màn hình sẽ tắt khi không nhấn nút nào trên điều khiển từ xa trong từ 60 giây trở lên.	12
<b>Thân chính không ổn định</b>	● Bu lông bắt vào thân chính bị lỏng? → Tháo phần thân chính và vặn chặt bu lông vào tấm đế.	32
<b>Thân chính phát ra tiếng động</b>	<p>Khi vào phòng tắm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Nếu tính năng "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" được bật "BẬT", bạn có thể nghe thấy tính năng phun sương trước đang phun sương trong thân chính và khiến bụi không thể bám vào bề mặt. → Bạn có thể đặt lại là "TẮT".</li> </ul>	44
	<p>Khi rời khỏi thân chính sau khi sử dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Khi tính năng "Bộ khử mùi bằng bột tự động" được đặt là "BẬT", âm thanh vận hành xuất hiện trong khi khả năng khử mùi tăng thêm 60 giây sau khi bạn đứng dậy từ bệ bồn cầu. → Bạn có thể đặt lại là "TẮT".</li> </ul>	18 46
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Nếu tính năng "Rửa vòi tự động" và bạn sử dụng tính năng rửa (Rửa phía trước và rửa phía sau), bạn có thể nghe thấy vòi rửa thò ra và làm sạch bằng "ewater+". → Bạn có thể đặt lại là "TẮT".</li> </ul>	18 44
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Nếu tính năng "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" được bật "BẬT" và bạn ngồi trên bệ bồn cầu và sử dụng bồn cầu, bạn có thể nghe thấy tính năng phun sương trong thân chính. → Bạn có thể đặt lại là "TẮT".</li> </ul>	18 44
	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Bạn có thể chọn kéo dài vòi rửa và lượng nước còn lại trong sản phẩm sẽ được thải đi sau khi thực hiện tính năng "Rửa vòi tự động" và những chức năng khác.</li> <li>● Bạn có thể nghe thấy quạt đang giúp thông gió cho thiết bị.</li> </ul>	- -
	<p>Khi không sử dụng sản phẩm (ban đêm)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Bạn có thể nghe thấy các âm thanh sau nếu "Rửa vòi tự động" hoặc "Tự động làm sạch lòng bồn cầu" được đặt là "BẬT" và nếu bạn không dùng chức năng rửa (Rửa phía trước và rửa phía sau) trong 8 giờ. "Rửa vòi tự động": Âm thanh vệ sinh vòi rửa bằng ewater+ : Âm thanh kéo dài vòi rửa và xả nước còn dư từ sản phẩm sau khi vận hành thao tác "Tự động rửa lòng bồn cầu": Âm thanh phun sương "ewater+" trong lòng bồn cầu → Bạn có thể đặt lại là "TẮT".</li> </ul>	44

# Thông số kỹ thuật

Mục		TCF802*** TCF801***	TCF804*** TCF803***
Công suất định mức		AC 220 - 240 V, 50/60 Hz	
Tiêu thụ điện năng định mức		827 - 837 W	831 - 843 W
Công suất tiêu thụ tối đa		1438 - 1451 W <Khi nhiệt độ cấp nước là 0 °C>	1443 - 1458 W <Khi nhiệt độ cấp nước là 0 °C>
Loại máy nước nóng		Tức thời	
Chiều dài dây điện		0,9 m	
Mức độ chống thấm		IPX4	
Vệ sinh	Khối lượng phun	Vệ sinh phía sau	Khoảng 0,27 - 0,43 L/phút <ở áp suất nước 0,20 MPa>
		Rửa nhẹ phía sau	Khoảng 0,27 - 0,43 L/phút <ở áp suất nước 0,20 MPa>
		Vệ sinh phía trước	Khoảng 0,29 - 0,43 L/phút <ở áp suất nước 0,20 MPa>
	Nhiệt độ nước	Điều chỉnh phạm vi nhiệt độ: TẮT, khoảng 30 - 40 °C	
	Công suất máy nước nóng	1200 - 1428 W	
	Thiết bị an toàn	Cầu chì nhiệt	
Thiết bị chống chảy ngược	Bộ ngắt chân không, van một chiều		
Bộ ngồi được sưởi ấm	Nhiệt độ bề mặt	Điều chỉnh phạm vi nhiệt độ: TẮT, khoảng 28 - 36 °C (Tự động tiết kiệm năng lượng: khoảng 26 °C, Tự động tiết kiệm năng lượng+: TẮT)	
	Công suất máy nước nóng	55 - 65 W	59 - 71 W
	Thiết bị an toàn	Cầu chì nhiệt	
Khử mùi	Cách thức	Khử khí O <sub>2</sub>	
	Khối lượng dòng khí	Chế độ bình thường: Khoảng 0,09 m <sup>3</sup> /phút Chế độ nguồn điện: Khoảng 0,16 m <sup>3</sup> /phút	
	Tiêu thụ điện năng	Chế độ bình thường: Khoảng 1,7 W, Chế độ nguồn điện: Khoảng 5,3 W	
Sấy khô bằng khí ẩm	Nhiệt độ khí ẩm <sup>*1</sup>	Phạm vi nhiệt độ có thể điều chỉnh: khoảng 37 - 55 °C	
	Khối lượng khí thổi	Khoảng 0,29 m <sup>3</sup> /phút	
	Công suất máy nước nóng	200 - 238 W	
	Thiết bị an toàn	Cầu chì nhiệt	
Áp suất cấp nước	Áp suất nước bắt buộc tối thiểu: 0,05 MPa <động>, Áp suất nước tối đa: 0,75 MPa <tĩnh>		
Nhiệt độ nước cung cấp	0 - 35 °C		
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 - 40 °C		
Kích thước	Rộng 391 mm x Sâu 579 mm x Cao 108 mm		
Trọng lượng	Trọng lượng Khoảng 7 kg		

\*1 Nhiệt độ xung quanh lỗ thoát khí nóng do TOTO đo.

•Khi không sử dụng sản phẩm, vui lòng theo chỉ dẫn của cơ quan địa phương để có phương pháp loại bỏ phù hợp.

# Hướng dẫn an toàn

## Bộ ngồi bồn cầu vệ sinh bằng nước ấm là một thiết bị sử dụng điện.

Tiếp tục sử dụng sau khi xảy ra sự cố hoặc sử dụng khi thiết bị đã hết tuổi thọ sử dụng có thể làm hỏng các linh kiện điện, gây khói hoặc dẫn tới hỏa hoạn.

## Để sử dụng an toàn bộ ngồi bồn cầu vệ sinh bằng nước ấm

### Kiểm nghị nên kiểm tra định kỳ.

•Hãy cân nhắc thay thế sản phẩm khi hết tuổi thọ sử dụng.



Nếu nhận thấy bất kỳ tình trạng bất thường nào ở sản phẩm, hãy ngừng sử dụng và tham khảo ý kiến của người lắp đặt, người bán hàng hoặc người liên hệ được liệt kê ở bìa sau của sách hướng dẫn này.

(Sản phẩm bị hư hỏng có thể gây cháy, giật điện hoặc làm ngập nước trên sàn.)

•Tắt nguồn ngay lập tức và đóng van cấp nước.

# Thời gian bảo hành

## BẢO HÀNH HỮU HẠN MỘT NĂM

1. TOTO bảo đảm sản phẩm không có bất kỳ lỗi sản xuất khi sử dụng bình thường và sẽ bảo hành sửa chữa trong thời gian một (1) năm kể từ ngày mua. Bảo hành này chỉ được mở rộng cho BÊN MUA BAN ĐẦU.
2. Các nghĩa vụ của TOTO trong chế độ bảo hành này được giới hạn trong việc sửa chữa hoặc thay thế các sản phẩm hoặc linh kiện có sai sót, theo đánh giá của TOTO, với điều kiện các sản phẩm đó được lắp đặt đúng cách và sử dụng phù hợp với SÁCH HƯỚNG DẪN CHO NGƯỜI SỬ HỮU này. TOTO có quyền tiến hành các kiểm tra cần thiết để xác định nguyên nhân sai sót. TOTO sẽ không tính phí nhân công hoặc phí linh kiện liên quan đến việc sửa chữa hoặc thay thế trong chế độ bảo hành. **TOTO không chịu trách nhiệm chi trả chi phí tháo dỡ, hoàn trả và/hoặc lắp đặt lại sản phẩm.**
3. Chế độ bảo hành này không áp dụng cho các trường hợp sau đây:
  - a) Thiệt hại hoặc tổn thất trong sự kiện thiên tai như hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, sấm sét, bão điện, v.v.
  - b) Thiệt hại hoặc tổn thất do sử dụng không hợp lý, sử dụng sai, lạm dụng, sơ suất hoặc bảo dưỡng không phù hợp sản phẩm.
  - c) Thiệt hại hoặc tổn thất do tháo dỡ, sửa chữa không phù hợp hoặc điều chỉnh sản phẩm.
  - d) Thiệt hại hoặc tổn thất do bùn lắng hoặc ngoại vật có trong hệ thống nước.
  - e) Thiệt hại hoặc tổn thất do chất lượng nước trong khu vực sản phẩm được sử dụng.
  - f) Thiệt hại hoặc tổn thất do lắp đặt sai hoặc lắp đặt thiết bị trong một môi trường khắc nghiệt và/hoặc nguy hiểm.
  - g) Thiệt hại hoặc tổn thất do điện giật hoặc sét đánh hoặc các hành vi khác không phải là lỗi của TOTO hoặc sản phẩm không được chỉ định sử dụng.
  - h) Thiệt hại hoặc tổn thất do hao mòn thông thường và truyền thống, chẳng hạn như giảm độ bóng, xước hoặc mờ dần theo thời gian do sử dụng, làm sạch hoặc chất lượng nước hoặc điều kiện khí quyển.
4. Chứng nhận bảo hành này cấp những quyền lợi nhất định cho bạn. Bạn có thể có thêm những quyền lợi bổ sung khác tùy theo quốc gia nơi bạn sinh sống.
5. Để được sửa chữa bảo hành theo chế độ bảo hành này, bạn phải mang sản phẩm hoặc giao hàng trả trước cho một cơ sở bảo hành của TOTO cùng với thư trình bày sự cố hoặc liên hệ với nhà phân phối của TOTO hoặc nhà thầu dịch vụ bảo hành sản phẩm hoặc trực tiếp tới văn phòng bán hàng của TOTO. Nếu không thể trả lại sản phẩm cho TOTO vì kích thước của sản phẩm hoặc tính chất của sai sót, việc giao hàng sẽ hoàn tất khi TOTO nhận được thông báo bằng văn bản về sai sót của sản phẩm.  
Trong trường hợp đó, TOTO có thể chọn sửa chữa sản phẩm tại địa điểm của người mua hoặc thanh toán để vận chuyển sản phẩm đến một cơ sở bảo hành.

**CẢNH BÁO!** TOTO sẽ không chịu trách nhiệm hoặc có nghĩa vụ đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào đối với sản phẩm này do chloramines trong xử lý nước cấp công cộng hoặc chất tẩy rửa chứa chlorine (canxi hypochlorite).  
**LƯU Ý:** Việc sử dụng clo nồng độ cao hoặc các sản phẩm liên quan đến clo có thể làm hỏng các linh kiện. Hư hỏng này có thể gây rò rỉ và tổn thất tài sản nghiêm trọng.

VĂN BẢN BẢO HÀNH NÀY LÀ BẢO HÀNH DUY NHẤT CỦA TOTO. SỬA CHỮA HOẶC THAY THẾ ĐƯỢC THỰC HIỆN THEO CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH NÀY SẼ LÀ BIỆN PHÁP SỬA CHỮA ĐỘC QUYỀN DÀNH CHO NGƯỜI MUA. TOTO SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO VIỆC KHÔNG THỂ SỬ DỤNG SẢN PHẨM HOẶC CÁC THIẾT HẠI HOẶC CHI PHÍ PHÁT SINH NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC GIÁN TIẾP CỦA NGƯỜI MUA HOẶC CHI PHÍ NHÂN CÔNG HOẶC CÁC CHI PHÍ KHÁC DO LẮP ĐẶT HOẶC THÁO DỠ, HOẶC CHI PHÍ SỬA CHỮA CỦA NGƯỜI KHÁC HOẶC BẤT KỲ CHI PHÍ NÀO KHÔNG ĐỀ CẬP Ở TRÊN. NGOẠI TRỪ PHẠM VI BỊ NGHIÊM CẤM THEO LUẬT ÁP DỤNG, BẤT KỲ BẢO HÀNH NGỤ Ý NÀO, BAO GỒM KHẢ NĂNG BÁN HÀNG HOẶC TÍNH PHÙ HỢP TRONG SỬ DỤNG, ĐƯỢC GIỚI HẠN RÕ RÀNG TRONG THỜI HẠN CỦA BẢO HÀNH NÀY. MỘT SỐ BANG KHÔNG CHẤP NHẬN GIỚI HẠN THỜI GIAN BẢO HÀNH NGỤ Ý HOẶC LOẠI TRỪ HOẶC GIỚI HẠN CÁC THIẾT HẠI NGẪU NHIÊN HOẶC GIÁN TIẾP, DO ĐÓ, GIỚI HẠN VÀ LOẠI TRỪ NÊU TRÊN CÓ THỂ KHÔNG ÁP DỤNG CHO BẠN.

# Bản ghi nhớ